

Nhiều tác giả
First News tổng hợp và thực hiện

5

THE
ALL TIME
BEST-SELLING
BOOK



hạt giống tâm hồn

Và ý nghĩa
cuộc sống



NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP TP. HỒ CHÍ MINH



Công Ty Samsung Trân trọng gửi đến bạn cuốn sách này.



Phiên bản ebook này được thực hiện theo bản quyền xuất bản và phát hành ấn bản tiếng Việt của công ty First News - Trí Việt với sự tài trợ độc quyền của công ty TNHH Samsung Electronics Việt Nam. Tác phẩm này không được chuyển dạng sang bất kỳ hình thức nào hay sử dụng cho bất kỳ mục đích thương mại nào.

hạt giống tâm hồn

Dành cho phụ nữ

*"Hãy luôn là chính mình và
đừng bao giờ từ bỏ ước mơ"*

Nhiều tác giả
First News tổng hợp và thực hiện

hạt giống tâm hồn

Dành cho phụ nữ

5

FIRST NEWS

NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP TP. HCM
2004

“Thân tặng tất cả người thân của chúng tôi và những người đang trần trở, vượt qua những khó khăn, thử thách tinh thần và đang ấp ủ niềm tin trong cuộc sống để đạt được ước mơ của mình”.

- First News

Các bài viết sáng tác, bài dịch cộng tác của bạn đọc về các chủ đề Sống Đẹp (tâm hồn cao thượng, gương vượt khó, tình bạn, tình yêu, cảm xúc sâu sắc về cuộc sống...) cho các tập Hạt Giống Tâm Hồn tiếp theo xin gửi về:

HẠT GIỐNG TÂM HỒN - FIRST NEWS

11H Nguyễn Thị Minh Khai, Q.1, TP. HCM

Fax: (08) 8224560 – Email: firstnews@hcmc.netnam.vn

Lời giới thiệu

Bạn đọc thân mến,

Cuốn sách mà các bạn đang cầm trên tay đã “thay cho những lời muốn nói của chúng tôi” trân trọng giới thiệu đến một nửa của nhân loại trên trái đất này: Đó là giới phụ nữ. Là những người làm sách, hơn ai hết, chúng tôi biết rõ giá trị của người phụ nữ và biết rằng họ đang được tôn vinh mỗi ngày. Trên các trang báo, trong những dòng thơ câu văn, chúng ta đều thấy hình ảnh của nữ doanh nhân, nữ bác sĩ, tập thể nữ công nhân của nhà máy này, nhà máy nọ... Nhưng trong cuốn sách mỏng này, chúng tôi xin đi sâu vào một khía cạnh hoàn toàn khác của người phụ nữ, đó là cuộc đời thường của họ.

Qua những trang giấy, bạn đọc sẽ thấy phụ nữ là những con người thật bình dị trong cuộc sống. Đường như phụ nữ được sinh ra là để yêu, để cống hiến, và để hy sinh tất cả cho mái ấm gia đình của họ. Họ đã sống những cuộc đời thậm lặng, vô danh, nhưng rất cao thượng. Hình ảnh người phụ nữ trong cuốn sách này thật đa dạng. Đó là những người vợ, người mẹ trẻ cùng với khát vọng yêu thương và khát vọng sống. Đó là những bà nội bà ngoại tuy tóc bạc da đồi, vẫn muốn

dành dụm thời gian còn sót lại cho con cháu. Đó là những người đang mắc bệnh nan y (ung thư) nhưng sẵn sàng chiến đấu với thần chết và không chịu đầu hàng số phận.

Mỗi câu chuyện là một cuộc đời riêng cần để chúng ta suy nghĩ. Mỗi câu chuyện là một thông điệp đầy ý nghĩa mà chúng tôi thật sự muốn gửi đến bạn đọc. Chúng tôi muốn chia sẻ với các bạn lòng tin mãnh liệt vào cuộc sống. Hãy tin rằng cuộc sống này tốt đẹp và có giá trị hơn những gì bạn tưởng. Do đó, bạn ơi, dù trong lòng đang có tâm sự buồn phiền hay chán nản, xin bạn nén lại nỗi niềm riêng và bắt đầu đọc từng câu chuyện một. Đọc thật chậm rãi. Để bạn bước vào cuộc đời của từng nhân vật có thật trong câu chuyện. Để bạn thấy rằng “nỗi sầu nhân thế” của bạn cũng chỉ là mảnh đậu phộng nhỏ nằm trên lớp sôcôla màu nâu sẫm mà thôi.

Để kết lời, chúng tôi xin trích lại một câu nói của tác giả Judith Fraser – một phụ nữ kể lại chuyện bà bị ung thư trong cuốn sách này. Ngay khi biết tin mình bị ung thư, bà nghe bác sĩ phán rằng chỉ có thể dùng xạ trị hoặc hóa trị để chữa căn bệnh nan y này. Một thời gian sau, lúc quay trở lại tái khám, bà đã trả lời bác sĩ rằng: “Tôi còn biết một cách chữa trị khác có thể giúp tôi vượt qua. Đó là tình yêu. Yêu thương cuộc sống này, và yêu thương lẫn nhau”.

Tôi mơ thấy Shawna

*Cõi lòng thanh thản không phải là sự tự do
ngoài bão tố, mà là bình yên trong bão tố.*

—Khuyết danh

Hôm đó là tối thứ Năm, và chẳng bao lâu nữa, cả nhà được nghỉ hai ngày cuối tuần thật tuyệt vời. Thế nhưng, khổ thân chúng tôi, thay vì được nằm dài ra ghế xem tivi như mọi ngày thì cả nhà tôi náo loạn lên trong công việc chuẩn bị: Lau chùi từng xăngtimét trên sàn nhà, trang trí từng góc cửa sổ, và mua sắm hàng đông thức ăn ngon để đồ. Mức độ hoạt động tăng cao vì chúng tôi chuẩn bị đón Shawna, đứa bạn gái qua mạng Internet của thằng con trai mười sáu tuổi của tôi.

Thật tôi không thể nào tin được. Jake của chúng tôi, chàng trai trẻ có thân hình cao một mét tám

chỉ toàn xương và gân, hiểu biết khá sơ sài về giao tiếp xã hội và rất tiết kiệm lời nói, nhưng chẳng hiểu sao không những nó kiếm được bạn gái mà còn thuyết phục hai cha con cô nàng lái xe đi sáu trăm dặm để gặp gỡ chúng tôi bằng da bằng thịt.

Tối hôm đó, Jake có vẻ hơi hồi hộp mặc dù nó tuyên bố rằng nó biết về Shawna rất rõ sau năm tháng “chat” qua mạng Internet. Hai đứa trao đổi hình ảnh, thư từ... qua máy tính. Qua ảnh, Shawna là một thiếu nữ quyến rũ với mái tóc sẫm màu và một phong cách khá mới. Thảo nào cu cậu rất muốn làm đủ mọi cách để gây ấn tượng với cô nàng.

Buổi tối dần trôi qua. Sau khi đi đi lại lại hàng dặm giữa nhà bếp và phòng khách, Jake đốt một cây nến thơm và hỏi tôi xem mùi của nó có được hay không. Cu cậu bị ám ảnh bởi cái mùi. Nó tắm rửa sạch sẽ, giặt quần áo chăn mền rất ráo, đánh răng và dùng chỉ nha khoa hai lần, lại còn nhờ tôi ra tiệm mua một chai nước súc miệng có mùi thơm hơn. Cuối cùng, tôi phải lên tiếng:

- Jake, có chuyện gì vậy?

Nó trả lời:

- Mẹ, con không muốn mang cái mùi giống một thằng nhóc!

Tối hôm đó, không khí trong nhà giống hệt một đêm trước Giáng Sinh. Tôi kiệt sức sau một ngày hoạt động căng thẳng và vất vả. Ngôi nhà ngán

nấp hẳn. Quần áo giặt sạch được gấp lại và cất đi. Sàn nhà được lau bóng đến mức có thể soi mặt vào đó. Mùi thơm của bánh quy nướng lan tỏa khắp nhà bếp. Tôi vừa ngồi phịch xuống chiếc ghế thì Jake đứng bật dậy. Nó nói:

- Con đi ngủ đây.

- Gì sớm vậy? Mới có chín giờ thôi mà?

Nó nhìn tôi bằng ánh mắt nhạo báng rồi bước đi. Một lát sau, tôi nghe tiếng nước vòi sen chảy rào rào trong nhà tắm.

Khi nằm nghỉ ngơi trên ghế sofa, tôi mới nhận ra cảm giác đang quấy rầy đầu óc tôi suốt ngày hôm đó. Tôi thật sự lo lắng. Lo rằng cô thiếu nữ này (một người mà chúng tôi không biết gì hết) sẽ làm tan nát trái tim con trai tôi. Lo rằng cô nàng chỉ nhìn con tôi một cái và cho rằng đây là một quyết định sai lầm. Hay tệ hơn, cô nàng sẽ mê hoặc nó và trở thành mối ảnh hưởng duy nhất đến cuộc sống còn thiếu kinh nghiệm của nó. Nó sẽ trở thành nô lệ của tình yêu, không còn muốn nghe lời khuyên nhủ của bản thân hoặc bất cứ ai khác. Như tôi, chẳng hạn. Tôi vội vàng ngăn chặn trí tưởng tượng của mình lại, biết rằng nếu tôi tiếp tục thêu dệt câu chuyện, nó sẽ khiến tôi trở nên tuyệt vọng.

Khi nghĩ ngợi về điều này, tôi bị sốc vì biết rằng mình đang bước vào một lần ranh giữa sự ghen tuông và thiếu niềm tin. Ghen với tuổi trẻ và

sự đam mê của chúng, và thiếu lòng tin vào khả năng có thể duy trì một mối quan hệ của con trai tôi. Tôi không biết điều gì quấy rầy tôi nhiều hơn. Làm cha làm mẹ là một nhiệm vụ bạc bẽo, là một công việc nặng nề, và tới lúc nghĩ mình có thể chấm dứt gánh nặng thì nó bắt đầu quay lại tấn công tôi, nó làm tôi thấy rõ bản thân mình chỉ là một người mẹ độc đoán và hay xen vào việc của kẻ khác. Tôi nói to suy nghĩ thành lời:

- Nhưng mình chỉ muốn nó hạnh phúc. Miễn là mình còn có thể kiểm soát được mọi việc.

Cảm thấy thể xác lẫn tinh thần quá mệt mỏi, tôi cũng lên giường sớm. Tôi ngủ chập chờn, trong đêm thức giấc nhiều lần và ngạc nhiên vì tâm trạng lo lắng của mình. Nếu tôi bồn chồn lo lắng như vậy, thử hỏi cảm giác của Jake còn lên tới mức độ nào nữa?

Gần sáng, tôi chìm vào giấc ngủ thật sâu và bắt đầu nằm mơ. Trong mơ, tôi thấy Shawna đã đến và đang đứng trước cửa. Cô nàng Shawna này không giống trong tấm hình chút nào. Dáng nó cao dong dỏng và khuôn mặt chẳng có gì dễ coi. Mái tóc nâu cứng còng của nó dựng đứng lên, và nó đeo một cặp kính gọng sừng dày cộp. Khi tôi bước tới ôm nó, thì nó co rút người lại với vẻ khó chịu. Thái độ của nó làm tôi vừa bực mình vừa tội nghiệp. Rồi Jake xuất hiện với một cô bạn gái mới – và đây đúng là bản sao thu nhỏ của Jake: mái tóc hung đỏ dợn sóng, nhiều tàn nhang, ánh mắt sống

động, nét mặt xinh xắn. Trong giấc mơ, tôi biết rõ thiếu nữ này. Nó là đứa bạn thời thơ ấu của Jake. Tôi hoàn toàn bị sốc vì đột nhiên hai đứa “kết” với nhau, trong khi mới hôm trước chúng chỉ là bạn bè đúng nghĩa. Có lẽ sau khi đổi mặt với Shawna, con trai tôi nhận ra rằng tình yêu đích thực của nó chính là cô bạn tóc hung đỏ.

Giấc mơ chấm dứt với cảnh bốn người chúng tôi đứng trong căn phòng đó: Shawna, mắt dán chặt xuống nền nhà; Jake và người yêu mới của nó đứng sát vào nhau mỉm cười, chẳng thèm quan tâm đến ai khác; còn tôi đứng giữa, vui mừng cho Jake nhưng bản khoăn không biết phải làm gì với Shawna.

Tôi thức dậy, ngỡ ngàng trước cảm xúc mãnh liệt của giấc mơ, biết rằng đây là điều gì đó rất quan trọng. Sau đó, khi tôi đứng trước chậu rửa chén, bàn tay nhúng vào làn nước ấm thì chợt nghĩ ra. Trong giấc mơ, Shawna giống hệt Jake – một thiếu nữ tuổi mới lớn còn lóng ngóng vụng về, chưa có cảm giác thoải mái lắm. Còn đứa con gái tóc đỏ cũng giống hệt Jake – thông minh, tốt bụng, tình tình vui vẻ, sẵn sàng yêu và được yêu. Chẳng hiểu sao tôi bắt đầu khóc thút thít, và tôi đứng lặng người trước chậu rửa chén, nước mắt chảy ròng ròng.

Phần còn lại của buổi sáng dành cho những chi tiết cuối cùng: Đánh bóng lại chậu rửa chén và quày bếp, gom những tờ giấy vụn trên bàn làm

việc rồi nhét vào học tủ, quét mạng nhện còn sót trong phòng khách. Và rồi thời gian chờ đợi bất chợt chấm dứt. Có tiếng gõ cốc cốc ngoài cửa trước. Ông bố – một nhân vật có bộ mặt dễ thương và đầy râu – xuất hiện, và đứng sau lưng ông là cô gái Shawna thật sự mà chúng tôi đang mong đợi.

Cô gái hoạt bát và thân thiện, mái tóc sẫm màu sáng bóng, đôi mắt long lanh và trung thực. Tôi quan sát Jake khi nó mở miệng cất tiếng chào hỏi. Nó giống như đang lơ lửng trên thiên đàng. Và mặc dù biết rằng nó sẽ đau khổ vì mối tình đầu, rằng đây chỉ là một trong những bước sẽ kéo nó thoát ra khỏi vòng tay của tôi, tôi cũng biết đây sẽ là sự khởi đầu của một hành trình biến nó thành người đàn ông thật sự.

Tôi đứng lùi ra sau trong suốt thời gian diễn ra những cái ôm hôn chào đón đầy lúng túng. Và rồi tôi lướt tới. Tôi bước lên trước, cầm lấy tay Shawna và nói với nó:

-Shawna, tôi rất vui khi cháu có mặt ở đây.

Lạ lùng làm sao, tôi thấy mình vui sướng thật sự.

Cảm xúc gọi yêu thương

*Chúng ta chỉ có thể hiểu thấu bài học yêu
thương qua việc yêu thương người khác.*

—Iris Murdock

Khi con gái tôi hãnh diện trao cái bọc nhỏ quần
đầy khăn mền cho tôi, điều duy nhất tôi có thể
cảm nhận là sự căng thẳng lan dọc theo sống lưng.
Nhìn vào khuôn mặt bé tí xíu được che khuất
bằng mớ tóc dày sẫm màu, tôi thầm nghĩ: Mình là
một bà ngoại thật ư? Tại sao mình cảm thấy mình
chẳng giống bà ngoại chút nào? Chà, chuyện gì
xảy ra với tôi vậy? Sao tôi không có được niềm vui
thích mà tôi từng nghe các bà ngoại khác kể lại?
Thay vào đó, tôi lại run rẩy và tay chân lóng
ngóng khi ôm đứa cháu ngoại vào lòng?

Thời gian trôi qua, Brad càng lúc càng lớn dần lên, tôi mới bắt đầu thấy mình nhẹ nhõm đôi chút dù tôi vẫn thường xuyên kiểm tra nó mỗi khi nó ngủ đêm lại nhà tôi. Nó thì không sao. Chỉ có tôi, tôi luôn cảm thấy mình chưa thích hợp làm bà ngoại. Chùng nào tôi mới vui sướng với sự thay đổi này?

Chẳng bao lâu, Brad biết đi lững chững và biết nói chuyện bi bô. Lúc này nó sống chung với vợ chồng chúng tôi nhiều hơn trước. Tôi có thể thấy tính cách của nó phát triển khi nó đánh vật với từ ngữ. Chúng tôi đọc những cuốn sách mà nó thích nhất, xây những lâu đài từ các tấm bìa cứng, làm nhà cho Rùa Ninja ở, và mua về đám quái vật bằng nhựa mà nó yêu cầu.

Ở nhà chúng tôi, nó có một cái giường riêng và nó thường ôm theo Bob – con thỏ bông tai dài, gầy gò của nó – mỗi khi đi ngủ. Khi được ba tuổi rưỡi, Brad không còn thích thú nhồi bông nữa, mà nó đòi ngủ chung với Mogli, người bạn tưởng tượng của nó. Trong suốt sáu tháng tiếp theo, Mogli và Brad là hai anh em sinh đôi. Hễ mở miệng ra, nó lại nhắc đến Mogli. Nó thường nói:

- Đùng ai ngồi trên Mogli nha.
- Ngoại ơi, Mogli cũng đói bụng nữa.

Thỉnh thoảng Mogli phải chịu trách nhiệm cho một trò đùa quậy phá nào đó. Nhưng thường, Mogli rất im lặng và rất ngoan.

Tôi bắt đầu mong đợi thời gian nựng nịu Brad nhiều hơn, nên đã sắp xếp công việc sao cho tôi có thể đón nó về nhà vào mỗi tối thứ Sáu. Lúc này nó lên bốn và tính tò mò của nó đang phát triển. Chúng tôi thường đưa các ý tưởng mới lạ vào câu chuyện. Thí dụ, nó nói: “Ngoại ơi, mình cho con rồng xuất hiện đi. Cháu và Bob sẽ đánh nhau với nó để cứu thị trấn”.

Sau khi trả nó về với mẹ nó, tôi ngồi vào máy tính và vận dụng hết khả năng để biến từ ngữ thành những câu chuyện thú vị mà Brad mong đợi được đọc. Nó gọi là “câu chuyện của chúng ta”. Trái tim tôi thường âm lại mỗi khi ghé vào nhà con gái tôi, thấy nó lon ton chạy đi lấy một “cuốn sách của chúng ta” nằm ở trên kệ để nhờ tôi đọc.

Chẳng bao lâu, Brad bắt đầu đi mẫu giáo. Sau đó, chúng tôi nhận thấy cuộc trò chuyện giữa nó và người bạn tưởng tượng Mogli trở nên thưa thớt dần. Cuối cùng, nó không nhắc tới Mogli nữa. Nó đột ngột quan tâm đến việc làm ra đồ đạc; nhưng sự chăm chú của một đứa trẻ bốn tuổi kéo dài không bao lâu, thành ra bà ngoại của nó phải hoàn thành món đồ đó cho nó. Để tránh tình trạng này, tôi tìm kiếm môn thủ công đơn giản rồi cùng làm với nó, cho nó một cảm giác thỏa mãn khi hoàn tất một công việc. Có lần nó hân hoan nói với mẹ nó:

- Mẹ ơi? Nhìn xem con làm cái gì đây. Con làm để tặng cho mẹ.

Nghe vậy tôi mỉm cười. Trái tim tôi ngập tràn yêu thương đối với đứa cháu ngoại bé nhỏ, đã đem lại niềm vui cho cuộc đời tôi.

Mùa hè đến, tôi bắt đầu nghĩ đến chuyện đi cắm trại ở nơi tôi rất thích. Ở đó có bầu trời xanh biếc, dòng suối mát lạnh chảy róc rách, và không khí thoáng thoảng mùi nhựa thông. Chân tay tôi ngứa ngáy chỉ muốn lên đường đi ngay. Tôi nghĩ, không có gì tuyệt vời hơn khi tôi chở Brad về nhà sau chuyến đi chơi ngoài trời, sau những khoảnh khắc đặc biệt của chúng tôi.

Về tới nhà, Brad liền thoáng nói:

- Ngoại ơi, con thích đến nhà ngoại lắm. Ngoại là bà ngoại tốt nhất trên khắp thế giới này.

Tôi toét miệng cười, chơm chớp đôi mắt để ngăn dòng lệ chỉ chực trào ra. Vâng. Một điều gì đó về đứa cháu trai thật sự làm tâm hồn tôi rung động. Và cảm xúc kêu gọi yêu thương đó choáng ngợp con người tôi một lần nữa. Nhưng... chẳng phải tất cả các bà ngoại đều có cảm xúc này sao?

Nét đẹp thật sự

Điều tốt cần có thời gian để xảy ra.

Còn điều vĩ đại thì xảy ra tức thời.

—Khuyết danh

Tôi đang ngồi trong một quán ăn nhỏ, tận hưởng cảm giác cô độc và đắm chìm trong suy tưởng về cha tôi. Hôm đó là ngày giỗ đầu tiên của ông và tôi nhớ nhưng ông vô cùng.

Từ khước mắt, tôi để ý thấy một cặp vợ chồng trẻ tuổi có dáng vẻ lịch sự đang ngồi ở chiếc bàn gần đó. Bà vợ cực kỳ xinh đẹp với cặp mắt to, đen, đầy quyến rũ; với mái tóc đen dày được búi gọn trên đầu; và một làn da trắng nõn mịn màng như trứng gà bóc. Cử chỉ của bà duyên dáng và uyển chuyển. Dáng vẻ của bà điềm đạm và dường như hoàn toàn thờ ơ trước mọi việc chung quanh. Tôi quan sát bà hớp một ngụm cà phê, và nhận ra rằng vẻ đẹp của bà là vẻ đẹp mà tôi hằng mong muốn.

Ông chồng cũng thanh lịch một cách tuyệt vời. Tôi trơ tráo nhìn ông và rồi tự chế nhạo mình khi cho phép trí tưởng tượng của tôi bay bổng. Nước da ông màu bánh mật, và đặc điểm nổi bật nơi ông là cái cằm chẻ nam tính và màu mắt xanh biếc, trong veo. Bộ côm-plê đắt tiền được cắt thật khéo để nhấn mạnh phần ngực và phần vai của ông.

Ông chồng im lặng đang đọc tờ báo. Bà vợ lặng lẽ nhấp cà phê. Chẳng ai nói năng với ai.

Tôi nghe lòng mình thở dài, cố gắng níu kéo ý tưởng trong đầu quay trở về chốn cũ – trước lúc nó bị cắt ngang – nhưng sao mà khó quá. Tôi hoàn toàn bị thu hút bởi những chuyển động thật máy móc của hai vợ chồng: lật trang báo, nâng tách cà phê. Không trò chuyện. Không mỉm cười. Không giao tiếp.

Tâm trí của tôi càng bị xáo trộn hơn khi người chủ quán đưa một cặp vợ chồng khác tới chiếc bàn đặt phía trước bàn của tôi. Họ có vẻ là khách quen của quán ăn này bởi họ đang bông đùa với cô hầu bàn, người vừa hỏi họ có muốn dùng món “thường lệ” hay không.

Ông chồng khoảng sáu mươi lăm và mái tóc đã ngã sang màu xám tro. Phần trên, ông mặc chiếc áo sơ mi thể thao kẻ ngang; còn phần dưới, ông mặc chiếc quần sooc rộng thùng thình, lưng quần hơi trễ xuống mặc tình cho cái bụng trống phoi ra dưới lớp vải áo. Đầu ông đội chiếc nón màu đỏ,

chân ông mang đôi giày màu đen. Đôi bít tất màu đen ngắn ngắn không che nổi đôi chân vòng kiềng và trắng nhách của ông.

Bà vợ khoảng năm mươi lăm, có mái tóc ngắn màu nâu được uốn quăn và nơi chân tóc đã bạc trắng đi nhiều. Bà cũng mặc quần sooc, và chiếc áo sơ mi ngắn tay có những chấm bi nhỏ nhắn xinh xắn. Bà mang giày săng đan với sợi dây chuyền màu trắng quanh cổ chân. Một túi xách nhỏ bằng da màu trắng được đeo lưng lẳng trên vai. Điểm đặc biệt là bà không hề có cẳng tay, chỉ có những mẩu thịt dư ngo ngoe giống như những ngón tay nhỏ đang mọc ra từ đầu cùi chỏ.

Tôi cố gắng phớt lờ vẻ dị dạng của bà, nhưng vẫn bất gặp mình liếc vào hình ảnh phản chiếu của bà trên khung cửa sổ bên cạnh. Khoảng cách xa khiến tôi không nghe rõ cuộc trò chuyện của họ, nhưng những lời đối đáp không dứt, tiếng cười rộ lên và cử chỉ ngộ nghĩnh của họ biểu lộ rõ sự ấm áp và sâu sắc mà tình cảm của họ dành cho nhau.

Tôi tìm cách nán lại bằng cách gọi thêm vài tách trà. Tôi hoàn toàn bị thu hút bởi sự tương phản về ngoại hình lẫn cách cư xử của hai cặp vợ chồng này.

Cặp vợ chồng trẻ tuổi đẩy lùi chiếc ghế của họ ra sau, đứng lên và chuẩn bị rời khỏi quán. Bà vợ cao dong dỏng và mảnh dẻ, còn ông chồng thì không thấp dưới hai mét. Họ thật xứng đôi vừa lứa, và nét đẹp của họ hết sức hoàn hảo, không chê

vào đầu được. Bà vợ lách người đi trước, qua mặt cô thu ngân và bước thẳng ra ngoài. Ông chồng trả tiền rồi đi theo sau. Họ không hề trao đổi với nhau hoặc tỏ ra biết đến sự hiện diện của nhau. Đường như họ chỉ là hai tác phẩm đẹp toàn diện được đúc đẽo từ khối đá cẩm thạch vô tri giác.

Lúc này tôi đang nhấp tách trà thứ ba và cảm thấy không thoải mái lắm khi cứ ngồi ì hoài như vậy. Cặp vợ chồng lớn tuổi cũng đứng lên và chuẩn bị rời quán. Khi ông chồng bước đến gần bà vợ, ông nghiêng người tới thì thào điều gì đó vào tai bà khiến bà bật cười và đôi má ửng hồng lên. Rồi họ ôm nhau. Tôi vội giấu mặt sau tấm thực đơn và kêu lên khe khẽ.

Họ cùng đi về phía cô thu ngân thì đột nhiên ông chồng xoay người và quay trở lại bàn của họ. Ông nhoài người tới, cầm lên cái mũ đỏ mà ông để quên trên chiếc ghế bên cạnh chỗ ông đã ngồi.

Mắt tôi vẫn còn ươn ướt khi tôi cố nhoẽn miệng cười và nói với ông:

- May là bác nhớ tới nó liền. Chứ ra tới ngoài đường rồi mới nhớ, thì cũng phiền.

Ông nhe răng cười và bước về phía tôi. Ông chìa cái mũ ra và hỏi:

- Cô nhìn thấy cái kẹp này không?

Ông hãnh diện chỉ cho tôi xem cái kẹp nhỏ bằng đồng có hình trái tim được gắn trên vành mũ. Ông khoe tiếp:

- Vợ tôi tặng nó cho tôi cách đây trên bốn mươi năm, và tôi không bao giờ thiếu vắng nó.

Tôi mỉm cười, gạt đầu đồng tình. Ông quay lại chỗ cô thu ngân, trả tiền và bước ra ngoài với cánh tay chòang lên bờ vai của bà vợ.

Khi ánh mắt tôi theo dõi họ ra tới bãi đậu xe, kỷ niệm về cha tôi hiện lên trong đầu và tôi chợt nhớ tới những điều mà ông đã nói với tôi hồi tôi còn nhỏ. Mỗi khi tôi đứng bên cạnh ông, giúp ông bán trái cây và rau quả nơi sạp thì ông hay thủ thỉ rằng:

- Trái cây ngọt ngào nhất thường là những trái có khuyết điểm và không đẹp toàn diện.

Tôi như được sưởi ấm bởi ý tưởng trong câu nói của cha tôi. Và tôi biết rằng trong khi cặp vợ chồng trẻ tuổi thu hút ánh mắt của tôi, thì cặp vợ chồng lớn tuổi chinh phục trái tim của tôi.

Nếu các bà nội, bà ngoại lãnh đạo thế giới

Đôi khi tôi cảm thấy dường như thế giới này đang rã rời thành từng mảnh. Giải pháp của tôi là cứ để các bà nội, bà ngoại nắm quyền lãnh đạo nó.

Trong gia đình tôi, bà nội và bà ngoại rất thích vị trí độc tôn và tối thượng của họ. Tôi biết mình không thể làm bộ điếc trước những điều bà ngoại Mae nói, hoặc không thể chối bỏ quyền lực rất đáng thuyết phục của bà nội Hudson.

Xét cho cùng, còn ai khác ngoài chế độ mẫu hệ quyết định số phận của truyền thống gia đình, quyết định người nào mang đến sự sum họp, tuyên bố các chi tiết của đám cưới, đám ma, ngày họp mặt, lễ đặt tên thánh, tiệc đính hôn, tiệc sinh nhật,

tiệc mừng tốt nghiệp và các chuyến đi nghỉ của gia đình? Bà nội, hoặc bà ngoại, chứ còn ai nữa?

Nếu chính phủ các nước chịu khai thác vũ khí bí mật đầy quyền lực này, nhân loại sẽ nhảy một bước khổng lồ tới nền hòa bình của thế giới. Chỉ cần nghĩ tới cảnh các bà già tóc bạc trắng của tất cả chủng tộc, màu da, tôn giáo, và đất nước... gặp gỡ nhau để bàn về vấn đề chung, điều đó khiến tôi cảm thấy ấm áp hẳn.

Bà nội, bà ngoại là những người rất can đảm. Helen, mẹ chồng tôi, tức bà nội của các con tôi, đã chiến thắng nỗi sợ hãi ngồi máy bay và bay một mạch vượt đại dương qua châu Phi để ngắm đứa cháu nội gái mới sinh của bà. Bà cố Smith vẫn nuôi khỏe một bầy con đông đúc suốt thời kỳ kinh tế suy thoái và chiến tranh thế giới. Bà có thể cải đạo nhà độc tài Mussolini bằng món gà rôti theo kiểu miền nam, món bánh quy nướng giòn và món mút lê làm tại nhà.

Với các bà nội, bà ngoại trong vai trò kiểm soát chính phủ, nguyên thủ các nước sẽ trao đổi công thức nấu ăn của gia đình và mọo vật tẩy những vết bẩn trên tấm thảm – thay vì chăm chăm tìm kiếm bọ khùng bố. Bởi vì sẽ chẳng còn bọ khùng bố nào cả. Chính phủ các nước có thể tuyên chiến trên mặt trận nhà bếp – thay vì trên chiến trường. Chúng ta sẽ chứng kiến một thế giới mà trên đó phiếu mua hàng và chần bông được mua bán trao đổi – thay vì súng đạn. Các

cuộc thương lượng hòa bình có thể được nâng chất lượng lên bằng một bữa ăn trưa thật ngon, kèm theo chương trình biểu diễn thời trang. Tất cả bà nội, bà ngoại đều được mời tham dự – nhưng làm ơn nhớ hồi âm.

Bà nội, bà ngoại là những người rất khôn ngoan. Bà ngoại Mae của tôi là vị cứu tinh duy nhất của gia đình, mỗi khi có một đứa bé mới chào đời, một khủng hoảng hạnh phúc, một người thân qua đời... họ đều cần sự giúp đỡ của bà. Một tay bà chăm sóc sản phụ trẻ, đối phó với một cậu trai muốn nổi loạn ở tuổi mới lớn, hoặc hấp bánh bao và nấu súp gà cho người bị cúm. Bà là người không hề biết mệt mỏi, khăng khăng với ý kiến đề ra, thích an ủi kẻ khác, luôn tỏa ra mùi hoa, đầy ắp câu chuyện cổ tích, và được trang bị bằng một cuộc sống với những lời cầu nguyện.

Bà nội, bà ngoại trong đời tôi là những người tuyệt đẹp, bất chấp tuổi tác và hình dáng. Già hay trẻ, mập hay ốm, mặc bộ đồ in bông hay mặc bộ đồ thể thao... các bà chỉ có một báu vật duy nhất là tiếng cười vui vẻ thật lòng và vòng tay ôm chặt, ngụ ý rằng: “Mọi việc rồi sẽ tốt đẹp”.

Với trí tuệ khôn ngoan và tấm lòng bao dung, bà nội, bà ngoại có thể lãnh đạo thế giới này thật dễ dàng. Địa vị làm bà sẽ được nâng cao và trở thành một nghệ thuật sống cao quý. Phụ nữ trẻ khao khát tầm cao đó, và mong được về già với nét đẹp duyên dáng như vậy. Chính trị gia bà nội,

bà ngoại vừa tranh cãi trong quốc hội vừa hãnh diện khoe ra những tấm hình mới nhất của đám cháu và đám chất. Các giáo sư bà nội, bà ngoại sẽ không nhuộm tóc mà bước lên giảng đường với mái tóc bạc trắng như cước, đó là biểu hiện của một cuộc sống trọn vẹn.

Bà nội và bà ngoại của hai nước Bosnia và Serbia sẽ giải quyết mọi khác biệt qua bàn trà. Bà nội và bà ngoại của hai nước Mexico và Mỹ sẽ giám sát việc cho con nuôi. Bà nội và bà ngoại của hai nước Palestin và Israel sẽ ôm hôn nhau, cầu nguyện với nhau trước khi gỡ rối cho vấn đề dải Gaza. Bà nội và bà ngoại của các nước châu Âu sẽ đồng ý với nhau về vấn đề biên giới và tiền tệ, trong khi bà nội và bà ngoại của các nước châu Á chia sẻ với nhau bí quyết xếp giấy origami và mẹo vật nấu thức ăn ngon.

Nếu bà nội, bà ngoại quản lý thế giới, nhân loại sẽ không phải chịu đau khổ triền miên từ Thế chiến thứ nhất sang Thế chiến thứ hai, sẽ không có chiến tranh Triều Tiên, Việt Nam và rồi sự kiện vùng Vịnh... Không một bà nội, bà ngoại nào muốn làm ô danh bản thân nếu nghĩ tới việc bắt cóc và chặt đầu con tin, đặt bom khắp trường học và uy hiếp sự bình yên của con người. Các bà quá bận rộn với công việc chăm sóc gia đình, quan tâm đến cộng đồng, bảo đảm rằng mọi người đều có chỗ ngủ ấm áp vào ban đêm với chuyện cổ tích và lời cầu nguyện.

Dưới quyền lãnh đạo của bà nội, bà ngoại, thế giới hỗn loạn và tối tăm này có thể nhìn thấy rất nhiều sự tiến bộ. Bà cố Sewell luôn chào đón chúng tôi bằng những câu: “Cái ôm của bà đâu rồi? Có đứa nào muốn hôn bà không?” Bà thường vẫy tay tạm biệt với những lời thì thầm như sau: “Ngủ ngon nhé”, “Phải bảo trọng đấy”, “Nhớ thường xuyên gọi điện cho bà”, và “Bà thương cháu lắm”. Và tôi cho rằng, đó không phải là cách tồi tệ để chấm dứt bất cứ cuộc thương lượng nào.

Bằng cấp quan trọng cỡ nào?

Tôi vẫn luôn biết rằng mình khác biệt mọi người. Hồi mười bốn, mười lăm tuổi, trong khi những đứa khác dành hết thời gian cho việc học ở trường, tôi lại thấy điều này nhạt nhẽo và chán chường. Không phải vì tôi là đứa muốn nổi loạn đâu; mà vì tôi thấy chuyện học hành chẳng có gì quan trọng hết. Chẳng ai màng đưa ra lời giải thích tại sao tôi phải học môn toán cấp ba trong khi tôi dở tệ môn toán cấp hai. Tôi đã nói chuyện với một số người lớn, và họ thú nhận rằng họ không sử dụng lấy một phần ba kiến thức mà họ đã học ở trường, và họ quên bém luôn hai phần ba kiến thức còn lại. Tôi không thích các môn học,

tôi ghét việc xếp loại học lực, và tôi bực bội khi bị bắt buộc phải tuân theo nội quy.

Ba mẹ tôi ghé vào trường để nói chuyện với các chuyên viên tư vấn nhiều lần, và các vị đó đều trả lời giống nhau: “Nó đọc sách trong giờ toán, nó bỏ giờ khoa học, và nó không tham gia bất cứ hoạt động nào. Với điểm số của học kỳ vừa qua, nó bị thi lại nhiều môn, nhưng môn nào cũng rớt trừ môn tâm lý và luận văn”.

Tôi nhớ mình đã lần đầu nói với ba mẹ:

- Con không thích các môn đó.

- Con không cần phải thích chúng, mà con phải học chúng.

Tôi nghĩ bụng, không đâu... Nhưng hình như tôi là kẻ nổi loạn thật rồi.

Tuy nhiên, tôi có những mục tiêu chẳng liên quan gì tới trường học cả. Một trong các mục tiêu đó là, vào năm 25 tuổi, tôi sẽ đọc hết các tác phẩm kinh điển mà tôi có thể tìm được. Tôi cũng muốn nghiên cứu về ngựa, rồi lấy một cái bằng trợ tá để tôi có thể làm việc cho các nhà dưỡng lão và viết một cuốn sách về các chuồng ngựa cũ ở miền đông Oregon. Tôi muốn làm thơ, muốn trở thành chuyên gia về các vấn đề của tuổi đôi mươi. Tôi thích ý nghĩa của giáo dục nhưng tôi không thích trường học. Bởi thế, sáu tháng trước ngày thi tốt nghiệp Tú Tài, tôi bỏ học luôn.

Tôi nhớ tâm trạng kích động của mình vào lúc đó. Tôi được tự do! Tự do học hỏi và nghiên cứu những gì mà cuộc sống hứa hẹn. Tôi muốn dang rộng đôi cánh và bay lên cao.

Nhưng cuối cùng đôi cánh của tôi chỉ là đôi cánh gãy.

- Con sẽ không bao giờ làm được điều gì đâu.

- Ba mẹ rất thất vọng về con.

- Xin lỗi Teri, mẹ tôi không muốn tôi đánh bè đánh lũ với bạn nữa.

- Ba mẹ không nghĩ con sẽ là kẻ thất bại.

Sau những năm tháng từ chối học các môn khoa học xã hội ở nhà trường, tôi chỉ còn lại chút lòng tự trọng cỡn con, thế mà tôi cũng đánh mất nó luôn kể từ khi thôi học. Tôi cho phép mọi người định nghĩa về tôi bằng một câu nói ngắn gọn. Tôi biết họ đã sai. Tôi biết tôi được giáo dục tốt hơn nhiều người có bằng cấp, nhưng tôi đã chán đấu tranh với điều đó rồi.

Năm đó, tôi đã đánh mất một điều thật quý giá. Nó khiến tôi nghi ngờ mọi quyết định của mình, và vì vậy mà tôi cứ đưa ra hết quyết định sai lầm này đến quyết định sai lầm khác. Tôi lấy một người chồng không thích hợp, tôi dọn đến một nơi không thích hợp, tôi nhận những công việc không thích hợp.

Năm 23 tuổi, tôi hoàn toàn kiệt sức, ngã gục và tuyệt vọng. Tôi co rúm người lại mỗi khi phải điền

vào tờ đơn xin việc, phải đánh dấu chữ “không” bên dưới ô bằng cấp Tú Tài – biết rằng người ta sẽ sắp xếp và phân loại tôi vào một nhóm nào đó. Tôi che giấu sự thấp kém của mình bằng tiệc tùng và men rượu, và tôi thất vọng vì không còn thấy hình ảnh cô thiếu nữ dám bỏ học nay muốn học lại lần nữa.

Nhưng tôi đã làm được điều đó.

Tôi bỏ người chồng đầu tiên – anh ta đã biến thành kẻ nghiện rượu, gập gờ và lấy người chồng thứ hai. Trong mắt người chồng sau, anh thấy tôi là một phụ nữ thông minh núp bóng dưới hình hài một đứa trẻ sợ hãi.

Sau nhiều năm trời, việc lấy anh là quyết định tốt đẹp đầu tiên của tôi. Tiếp theo, tôi dần thêm một bước nữa bằng cách sinh cho anh hai đứa con xinh đẹp. Mỗi một năm qua đi, tôi lấy lại một chút tự tin về cho bản thân, và khi hai đứa nhỏ đủ lớn để bắt đầu đến trường, tôi khao khát muốn đích thân dạy dỗ chúng ở nhà.

Tôi nhớ khuya hôm đó tôi đã thì thào điều mong ước và sự nghi ngờ vào tai chồng tôi.

- Em muốn lắm, nhưng em có nên không?

Chồng tôi thì thào đáp lại:

- Em nên.

- Liệu em có thể không?

- Em có thể.

Hóa ra đó là quyết định tốt đẹp nhất trong đời chúng tôi, cho hai đứa con và cho bản thân tôi.

Chúng tôi biên ngôi trường nhỏ của ba mẹ con thành một nơi thiêng liêng để học tập. Tôi quan sát khi chúng tập đếm, hoan hỉ khi chúng tập đọc. Khi nghiên cứu đến bộ lạc da đỏ và những người tiên phong, chúng tôi làm chén đĩa bằng đất sét, may mũ bằng da gấu trúc (giả), và lang thang khắp các viện bảo tàng để xem vũ khí của người tiên phong. Khi học sinh vật, chúng tôi tìm hiểu lũ sứa, đám cua, và các loại cây cỏ độc đáo sống trong những hồ nước lớn. Chúng tôi nuôi nòng nọc trong ao nước nhỏ, thích thú quan sát chúng phát triển thành những con ếch hoàn hảo. Chúng tôi bỏ ra nhiều giờ ở thư viện đến khi chúng thuộc lòng tên của các thủ thư, và điều này nhắc tôi nhớ đến sự thu hút bí ẩn của những cuốn sách trong thời tôi còn đi học. Giờ đây chúng tôi làm công việc tình nguyện tại thư viện, nhận sách vào và xếp chúng lên kệ.

Dần dà, trong khi dạy các con, tôi lấy lại được không chỉ tình yêu đối với việc học tập, mà còn niềm tin rằng tôi có thể học và làm bất cứ điều gì tôi nghĩ ra trong đầu. Để nêu một tấm gương cho các con, tôi mong mình sẽ tặng cho chúng món quà vô giá đó. Tôi muốn chúng biết rằng, dù người ta nhận được bất cứ loại giáo dục nào, thì học vẫn là điều họ phải tìm kiếm lấy cho bản thân họ, không phải điều người khác áp đặt lên bản thân họ.

Một hôm, chúng tôi đang ở công viên và tình cờ tôi nghe lỏm câu chuyện giữa con trai tôi với một thằng bé khác. Thằng bé hỏi con trai tôi học ở trường nào. Con trai tôi trả lời nó chỉ học ở nhà. Thằng bé lên giọng rất chảnh:

- Mẹ tao nói, mày sẽ không thể làm gì nếu mày không có bằng Tú Tài.

Con trai tôi đính chính:

- Tao có thể. Mày cứ nhìn mẹ tao đi. Mẹ tao không có bằng Tú Tài, nhưng mẹ tao có thể làm được rất nhiều việc. Không có bằng cấp thì đã sao? Điều đó chẳng ngăn cản được mẹ tao đâu.

Tôi nghĩ tới tất cả những điều tôi đã làm và đã học, nghĩ tới hai đứa con thông minh và xinh đẹp của tôi, nghĩ tới sự thành ở nghề nghiệp đã chọn, và tôi khẽ thì thào:

- Đúng rồi. Điều đó không ngăn cản được mình.

Giáng Sinh vẫn ở đó

Mẹ ơi? Con gọi điện để báo với mẹ rằng con sẽ không về nhà vào Giáng Sinh năm nay.

Thông báo của đứa con trai làm tôi bị sốc, và trái tim tôi tê cứng lại! Trong 35 năm qua, đây sẽ là mùa Giáng Sinh đầu tiên gia đình tôi không thể sum họp cùng nhau. Con gái tôi – đang có bầu và dự báo sẽ lâm bồn vào ngày 29 tháng Mười Hai – muốn có một ngày lễ yên tĩnh với chồng nó. Còn vừa tức thời, con trai tôi – đang sống ở vùng biển khác – báo rằng chức vụ mới của nó tại hãng Hàng Không không cho phép nó nghỉ ngơi trong mùa lễ bận rộn này.

Ở nhà chúng tôi, Giáng Sinh mang ý nghĩa rất quan trọng. Chúng tôi sống vì Giáng Sinh. Tôi đi mua sắm và lựa quà Giáng Sinh trong suốt một năm ròn rã. Sau ngày lễ Tạ Ơn (cuối tháng Mười

Một) là tôi bắt đầu nướng bánh, nào bánh nhân táo, nào bánh nhân thịt, nào bánh quy, bánh mì đủ loại và cuối cùng là bánh kem phết sôcôla. Buổi tối của đêm trước Giáng Sinh (24 tháng Mười Hai), chúng tôi tổ chức tiệc tùng bằng các món ăn bu-phê và chỉ mở một gói quà tượng trưng thôi. Buổi sáng ngày Giáng Sinh (25 tháng Mười Hai), chúng tôi mở hết những gói quà còn lại và dùng bữa điểm tâm gia đình. Khoảng xế chiều, chúng tôi tiệc tùng thêm một lần nữa, và lần này có cả một con gà tây. Sau đó chúng tôi xúm quanh bàn tròn và chơi bài với nhau, những ván bài luôn đầy ắp tiếng cười và tiếng la ó khi có kẻ ăn gian...

Sau khi nhận được hai cú điện thoại không mong đợi, hai vợ chồng tôi buồn bã ngồi thảo luận về chuyện đi mua cây thông Nô-en, mua những món đồ trang trí, về chuyện nướng bánh, chuẩn bị con gà tây và gói quà. Cuối cùng chúng tôi quyết định năm nay – năm đầu tiên kể từ khi các con tôi chào đời – chúng tôi sẽ bỏ qua không khí tung bừng của ngày lễ và đi ăn tối ở ngoài.

Đột nhiên Bob, chồng tôi, có vẻ già sạm hẳn. Thỉnh thoảng anh thở dài và nhìn chằm chằm vào khoảng không. Thời gian trôi qua, khi tháng Mười Hai tới gần, tôi có cảm tưởng mình chẳng còn tinh thần phấn khởi dành cho ngày lễ. Tuyệt vọng, tôi cảm thấy dường như mình đã mất một người thân yêu nào đó. Xét cho cùng, chúng tôi đã thuộc lòng câu nói “nếu không có gia đình thì Giáng Sinh chẳng

còn là Giáng Sinh”. Các tạp chí tấn công chúng tôi tới tập bằng những bài báo ca ngợi giờ phút sum họp gia đình. Chương trình TV phát những phóng sự về niềm vui sướng của các người thân gặp gỡ nhau trong dịp lễ. Nhưng năm nay chúng tôi không có ai. Không một ai. Chúng tôi đánh mất Giáng Sinh rồi!

Một ngày đầu tháng Mười Hai, con gái tôi gọi về nhà:

- Mẹ, vậy mẹ định làm gì? Trong tủ đông của mẹ chất đầy thức ăn chưa?

Buồn bã, tôi nói cho nó biết kế hoạch của chúng tôi. Nó cất tiếng hỏi:

- Trước khi tụi con chào đời, ba và mẹ thường làm gì trong ngày lễ?

Đó là lúc tôi nhớ lại những năm đầu sau ngày cưới – không tiền bạc và sống cách xa gia đình những hai ngàn dặm. Đột nhiên tôi cảm thấy kích động! Tại sao vợ chồng tôi không thể có một ngày vui không cần con cái bên cạnh? Rồi lại, chúng tôi vẫn có thể gọi điện cho chúng. Chúng tôi vẫn có thể nướng bánh, làm kẹo và gửi cho chúng – coi như lời thăm hỏi từ quê nhà. Tôi biết mùa lễ năm nay sẽ khó khăn cho chúng hơn là cho vợ chồng tôi. Tư tưởng ích kỷ của tôi hoàn toàn tan biến khi tôi lục lọi trong tủ để tìm mớ hũ thiếc đựng bánh quy.

Bob huyết sáo vang khi ảnh lôi những cuộn dây đèn Giáng Sinh ra ngoài và bắt đầu trang trí mặt tiền ngôi nhà. Chẳng bao lâu, mùi thơm lừng của

qué và hạt nhục đậu khấu lan tỏa khắp ngôi nhà. Chúng tôi trang trí quanh máng cỏ bằng cành lá xanh cắt từ cây thông ngoài vườn.

Buổi tối của đêm trước Giáng Sinh, Bob và tôi cùng ăn những món bu-phê với nhau. Chúng tôi mở một gói quà tượng trưng, ngồi thư giãn trước lò sưởi ấm áp, và lắng nghe an bum nhạc mừng Nô-en của Bing Crosby.

Trong buổi lễ Mass lúc nửa đêm, vị cha xứ trẻ đứng trước bàn thờ được tô điểm lộng lẫy bằng cành cây lá đỏ và cành thông xanh, từng lời nói của cha xứ thấm sâu vào lòng tôi: “Các người đừng sợ hãi, vì ta sẽ mang đến các người một tin vui lớn lao...”

Trong buổi sáng Giáng Sinh, chúng tôi mở hết những gói quà còn lại và chuẩn bị nướng con gà tây đã được nhồi nhét gia vị. Rồi hoàng hôn buông xuống, khung cảnh bình yên vây quanh vợ chồng tôi khi chúng tôi tay trong tay, chậm bước băng qua bãi cỏ và quan sát bầu trời bắt đầu sáng rực những vì sao. Con gió nhẹ thổi rì rào qua bóng tối của hàng cây linh sam. Làn khói từ lò sưởi của các nhà hàng xóm bốc lên cao làm trắng xóa cả không khí. Cảnh tượng mới êm đềm làm sao!

Rốt lại, chúng tôi đâu có đánh mất Giáng Sinh. Tinh thần của ngày lễ luôn có mặt ở đó, chờ đợi chúng tôi trong đêm thánh yên lành.

Tâm thiệp mừng

Tôi nghe nói nhiều cặp vợ chồng yêu nhau thắm thiết đến mức họ có thể đọc được ý nghĩ của nhau. Hồi còn trẻ, tôi mơ tưởng tới loại tình cảm gắn bó như vậy, khi trưởng thành, tôi đã tìm thấy nó qua mối quan hệ với người chồng của tôi. Chúng tôi có một ngôn ngữ không lời, và có sự đồng cảm về nhau. Anh nói lên điều mà tôi mở miệng định nói. Anh gọi điện cho tôi khi tôi sắp cầm máy lên để gọi cho anh. Thậm chí chúng tôi có những giấc mơ giống nhau. Chúng tôi biết đó là món quà đặc biệt nên hết sức nâng niu và gìn giữ. Tuy nhiên, khi kỷ niệm ngày cưới lần thứ bảy của chúng tôi đến gần, quan hệ của chúng tôi bắt đầu thay đổi, và chúng tôi cảm thấy một khoảng cách lớn dần lên giữa hai đứa.

Xét theo một khía cạnh, khoảng cách là điều quá rõ ràng. Hầu như chúng tôi rất ít khi gặp mặt

nhau. Mỗi buổi sáng, chồng tôi ra đi trước lúc bình minh, lái xe một tiếng đồng hồ tới chỗ làm, nhận phiên trực kéo dài tám tiếng rưỡi đồng hồ, rồi lái xe một tiếng đồng hồ để về nhà. Chúng tôi trao đổi một nụ hôn nhanh tạm biệt nơi ngưỡng cửa và tôi ra đi để nhận phiên trực đêm toàn-thời-gian của tôi. Vợ chồng tôi biết rõ khi phân công như vậy, chúng tôi mới có đủ tiền bạc lo cho con cái, nhưng cuộc hôn nhân của chúng tôi lại chịu ảnh hưởng trực tiếp.

Chúng tôi gọi điện cho nhau mỗi ngày, nhưng cuộc trò chuyện càng lúc càng gượng ép và đi theo kịch bản. Thí dụ tôi hỏi:

- Chuyên đi về nhà của anh thế nào?
- Bình thường. Như mọi ngày.
- Ngoài đường kẹt xe nhiều không?
- Không nhiều lắm. Buổi tối của em thế nào?
- Bình thường. Không có gì đặc biệt. Buổi tối anh muốn ăn gì?
- Ăn gì cũng được. Em nấu sao thì anh ăn vậy.

Chúng tôi tiếp tục trò chuyện như vậy đến khi ai đó ở chỗ làm gọi ảnh, hay bọn trẻ gọi tôi.

Tôi nhớ những buổi thảo luận mà chúng tôi thường dành cho nhau. Giờ đây chúng tôi không còn nhắc tới chuyện thời sự và chính trị nữa. Chúng tôi cũng không nhắc tới công việc của ảnh vì sếp của ảnh ngồi làm việc gần đó. Chúng tôi cũng không nhắc đến sách báo và phim ảnh,

vì lâu lắm rồi tôi không đọc sách hay xem bộ phim nào.

Chúng tôi vẫn gặp mặt nhau vào ngày nghỉ cuối tuần, nhưng hầu như chúng tôi chẳng nói ra những điều chúng tôi cần nói. Sự căng thẳng của tuần lễ làm việc khiến chúng tôi mệt nhoài và cáu kỉnh, thế là chúng tôi dành thời gian để cãi nhau mỗi khi “gặp nhau cuối tuần”.

Ngoài khoảng cách về vật chất, dường như tình cảm của chúng tôi cũng không còn gắn bó như xưa. Câu nói "Anh yêu em/ Em yêu anh" chỉ là đầu môi chót lưỡi chứ chẳng có ý nghĩa gì hết. Chúng tôi không có thời gian bộc bạch tâm hồn hay chia sẻ những giấc mơ. Chúng tôi quá bận rộn và quá mệt mỏi, chẳng còn muốn cải thiện lại mối quan hệ tình cảm nữa. Giờ đây chúng tôi giống hệt hai người chỉ muốn “góp gạo nấu cơm chung”.

Sự xa cách về tình cảm mở ra những tức giận ngấm ngấm trong lòng tôi. Theo hoàn cảnh, tôi phải dành hết thời gian của ban ngày để chăm sóc con cái và nhà cửa. Dọn bữa ăn chiều xong, tôi đi làm đến tận ba giờ sáng hôm sau mới về nhà. Tôi ganh tị với chồng tôi. Buổi tối ảnh có nhiều thời gian rảnh sau khi đã dành mấy đứa nhỏ ngủ. Ảnh có thể đọc sách, xem TV, và lăn ra giường đánh một giấc ngon lành. Tôi cảm thấy xấu hổ vì ý nghĩ này nên không hé môi cho ảnh biết. Nhưng sự chịu đựng thầm lặng này càng làm vấn đề trầm trọng hơn.

Nỗi tuyệt vọng đè nặng lên tôi khi tiệc mừng kỷ niệm ngày cưới lần thứ bảy đến gần.

Trước ngày đó, tôi lết bộ tới tiệm bán thiệp để tìm kiếm một cái thích hợp. Trong thâm tâm, tôi tự thuyết phục mình rằng đây sẽ là tấm thiệp cuối cùng mà tôi tặng ảnh. Khi đọc qua dòng chữ tha thiết trong từng tấm thiệp một, mắt tôi chợt nhòa lệ. Tôi cảm thấy vừa yêu thương, vừa lo sợ mình sẽ đánh mất người đàn ông có ý nghĩa nhất trong cuộc đời tôi. Tôi hiểu mình cần phải nói cho ảnh biết mọi tâm tư tình cảm để tôi có thể vượt qua nỗi đau và sợ hãi. Tôi phải nghĩ ra cách để xoay mối quan hệ của chúng tôi trở lại trạng thái cũ. Tôi cần phải nhớ hồi đó chúng tôi gắn bó với nhau như thế nào.

Sau một tiếng đồng hồ đọc từng tấm thiệp, tôi chọn được một cái khá hoàn hảo. Những dòng chữ trong tấm thiệp nói lên hết tình cảm trong lòng tôi. Cứ như chính tay tôi đã viết ra nó vậy. Nó nói về tình yêu và lời cam kết trong cuộc hôn nhân. Nó nhắc nhở hai người yêu nhau phải chia sẻ với nhau hy vọng và ước mơ, trở ngại và thất vọng. Nó khuyến khích đôi vợ chồng hâm nóng lại mối quan hệ để mỗi ngày của họ sẽ tuyệt vời như một ngày kỷ niệm.

Buổi sáng của ngày kỷ niệm lần thứ bảy, tôi nhét tấm thiệp đó vào trong cặp táp của ảnh rồi lê chân vào phòng ngủ.

Tỉnh dậy, tôi bước xuống cầu thang và thấy một phong bì đề tên tôi đặt trên bàn trong nhà

bếp. Mở phong bì ra, tôi thấy một tấm thiệp y chang tấm thiệp mà tôi đã tặng ảnh. Những dòng chữ tha thiết vẫn còn đọng lại trong tâm trí tôi. Chúng tôi đã mua cùng một tấm thiệp để tặng nhau. Khi tôi chộp lấy điện thoại định gọi cho ảnh thì tiếng chuông bắt chợt reng lên. Tôi trả lời:

- A lô?

Giọng nói của ảnh từ bên kia đầu dây:

- Anh yêu em nhiều.

Đầu mũi tôi nóng lên và ánh mắt tôi cay cay. Miệng tôi buột ra câu trả lời ghen ngào:

- Em cũng yêu anh.

- Anh đã xin nghỉ hôm nay để chúng ta có thể ở bên nhau. Tối nay em xin nghỉ được không?

- Em sẽ xin nghỉ ngay sau khi chúng ta cúp máy.

- Vậy chúng ta sẽ gặp nhau trong một tiếng nữa nhé?

-Em sốt ruột chờ anh đây.

Đột nhiên khoảng cách thu hẹp lại. Khi ảnh về nhà, chúng tôi nói chuyện say sưa, cười vang rộn đã và tận hưởng sự hiện diện của nhau giống như những ngày xưa cũ. Tôi thật sự tin rằng những người có thể đọc được ý nghĩ của nhau chính là những người đang yêu nhau thắm thiết.

Một Dawn mới của tôi

*Mỗi một đứa bé chào đời
là một thông điệp gửi đến nhân loại,
rằng thế giới này vẫn tồn tại.*

—Khuyết Danh

Lần đầu tiên khi nghe Laura, con gái tôi, báo tin nó sắp là một người mẹ – còn tôi sắp là một bà ngoại – tôi đã khóc với những giọt nước mắt hạnh phúc. Nhưng rồi tận dưới đáy lòng tôi, một điều gì thầm kín đang khuấy động.

Bốn năm trước, Dawn, con gái tôi và là em gái Laura, chết vì tai nạn giao thông ở tuổi mười bảy. Cái chết của nó đã biến tôi từ một người mẹ sung sướng trở thành một người mẹ đau buồn và tuyệt vọng. Tôi chỉ muốn chết theo, bởi vì tôi không thể chịu đựng nỗi sự đau khổ. Nhưng ý nghĩ về

những đứa con khác đã giữ tôi lại với cuộc sống, mặc dù lúc đó, cuộc sống của tôi thật mong manh như sợi tơ trời.

Nhưng giờ đây, một thành viên mới sắp được chào đời trong gia đình chúng tôi. Tin vui này khiến tôi nhớ đến giấc mơ đã xảy ra vài tháng sau khi Dawn chết. Trong giấc mơ, tôi thấy Dawn đang ngồi ở một chôn thật bình yên, chung quanh nó là hàng hà vô số trẻ con mới sinh ra, giống như nó đang ngồi giữa một cánh đồng toàn bông cúc dại. Qua nét mặt, tôi biết nó thật sự sung sướng. Giấc mơ ngắn ngủi đó đã tặng tôi một món quà của bình yên.

Nhưng khi Laura thông báo rằng, nếu đứa bé là con gái, nó sẽ được đặt tên là Dawn để tưởng nhớ đến người dì vắng số, thì tôi thấy lòng mình như sóng trào. Tôi đã biết điều này chưa? Tại sao tôi không biết điều này? Lẽ ra tôi phải biết điều này dù chẳng có ai nói tới.

Tôi cố gắng làm ra vẻ hài lòng, nhưng đó là sự hài lòng giả tạo bởi vì đầu óc tôi đang bận "tiêu hóa" cái tin mà tôi cho là kinh khủng đó. Tôi muốn kêu to: Khoan đã, đó là tên của con gái của mẹ mà. Con không hiểu điều đó sao? Làm sao mẹ có thể nhìn vào mắt đứa bé sơ sinh và gọi nó là Dawn Michelle, và không rơi lệ mỗi khi nghe cái tên đó được gọi lên? Tôi thấy mình vật vã với ý tưởng đó, và hầu như muốn chống đối ý định tốt đẹp của chính mình.

Một buổi sáng mùa xuân, điện thoại réo lên gọi tôi tới bệnh viện thật nhanh. Nhưng hóa ra sự vội vã lại không cần thiết, vì đứa bé nhất định không chịu chào đời. Sau hai ngày một đêm chuyển bụng, nét mặt Laura không còn sinh khí nữa. Thỉnh thoảng, tôi mỗi một động viên nó, lau mồ hôi trán và xoa bóp hai cổ chân sưng phồng lên của nó. Ron (chồng nó) và tôi hầu như túc trực ở hai bên thành giường của nó. Chúng tôi quan sát Laura mỗi lúc một kiệt sức vì cuộc chuyển dạ kéo dài. Cuối cùng, nhắm không thể chịu đựng nổi sự tra tấn, và muốn đứa bé chào đời thật nhanh, nó quyết định sanh mổ.

Sau khi Laura được đẩy đi, con rể tôi đầu hàng mọi cảm xúc, và thế là hai dòng lệ chảy ròng ròng trên mặt nó. Tôi cũng chẳng thể làm khác đi. Một lúc sau, tôi nhìn sang chỗ Ron và hứa với nó: “Laura khỏe mạnh lắm. Rồi mẹ tròn con vuông thôi”.

Giây lát sau, từ phòng bên vọng ra tiếng trẻ sơ sinh khóc oa oa. Cuối cùng thì con bé cũng chịu chào đời. Chúng tôi được phép bước vào trong đó, kịp lúc nhìn thấy cô mụ đặt một bé gái đỏ hồng và khỏe mạnh xuống ngực Laura. Quàng tay ôm lấy đứa con gái mới sinh, trên khuôn mặt mệt mỏi của Laura lóe sáng lên một niềm vui sướng.

Tôi cúi người xuống ôm lấy vai Laura và hôn vào vàng trán còn rịn mồ hôi của nó. Hai má con chúng tôi nhìn nhau rồi bật khóc. Những giọt nước

mắt ngọt ngào của hạnh phúc, trộn lẫn với một chút xót xa. Nhưng không sao, mọi việc rồi cũng ổn cả, bởi vì một Dawn mới của tôi đã xuất hiện. Khi tôi gạt nước mắt, mỉm cười với con gái tôi và cháu ngoại tôi, dường như cuộc sống khẽ lên tiếng thì thầm vào tai tôi: “Đó, thấy chưa? Bà có mừng là vẫn còn tồn tại đến ngày hôm nay không?”

Giữ nó lại, nếu em có thể...

*Những vì sao sáng sẽ ngự trị
trên bầu trời này mãi mãi.*

—Sara Teasdale

Đám tang của Ben đã xong, chúng tôi vừa bước về nhà thì nghe điện thoại reng lên. Người gọi tới là đại lý bất động sản ở Vermont, họ muốn biết chúng tôi thích bán đứt hay cho thuê ngôi nhà nghỉ tại vùng đó. Họ không biết Ben đã chết vì ung thư cách đây ba ngày.

Hai ngày trước khi Ben ra đi, một trong những vấn đề cuối cùng được chúng tôi bàn tới là ngôi nhà ở Vermont.

- Giữ nó lại nếu em có thể...

Ben mệt nhọc thì thào, khi anh cố gắng diễn đạt những điều ước muốn với tôi. Tôi không tin anh vẫn cho rằng tôi có thể tiếp tục cuộc sống mà

không có anh – chứ khoan nói tới chuyện phải giữ lại ngôi nhà ở Vermont, phải dẫn các con đi trượt tuyết theo truyền thống hàng năm, phải nuôi dưỡng hai đứa trẻ còn nhỏ tuổi... Nhưng tôi hứa tôi sẽ thực hiện những gì anh muốn.

Cách đây ba năm, trước khi bác sĩ chẩn đoán Ben bị mắc bệnh ung thư, chúng tôi mua một ngôi nhà nghỉ ở Vermont. Lúc đó chúng tôi còn trẻ, có hai đứa con và cuộc sống luôn đầy ắp hạnh phúc. Ngôi nhà nghỉ không hoàn hảo lắm; nó cần sửa chữa nhiều chỗ, nhưng Ben là người đàn ông khéo tay và anh có thể sửa chữa mọi hư hỏng trong nhà với Jared, đứa con trai mười tuổi của chúng tôi.

Ben sốt ruột muốn dạy Lara (con bé mới sáu tuổi) trượt tuyết cùng với Jared ngay. Ôi, chúng tôi có nhiều việc phải làm, và có nhiều điều ở phía trước để mong đợi.

Vào buổi chiều ba má con chúng tôi khăn gói lên đường đi về hướng bắc, trời mưa dầm dề và tầm tã. Lần đầu tiên chúng tôi đi trượt tuyết không có Ben. Tôi lo lắng nghĩ tới chuyện bước vào ngôi nhà trống trải trong bóng tối. Chuyến đi này sẽ khó khăn cho chúng tôi đây, vì tôi biết tình cảm của chúng tôi sẽ dâng trào trước “cảnh cũ đây mà người xưa đâu?”

Chuyến đi hai tiếng rưỡi hóa thành chuyến đi năm tiếng trên lớp băng tối đen, vì thế chúng tôi đến trễ, đói bụng còn cào và người nào cũng

giành đi vệ sinh. Trước sự kinh ngạc của chúng tôi, có ba con chuột chết trong toilet. Tôi có thể nghe tiếng Ben thì thào bên tai: “Đừng bao giờ giặt nước cho xác một con chuột trôi xuống bồn cầu ở Vermont”. Chứ đừng nói tới ba con. Quá sợ hãi, không dám xách lũ chuột đi, ba má con đành... xả bầu tâm sự ở ngoài tuyết lạnh. Ô, tôi có thể nhìn thấy và nghe rõ tiếng Ben đang cười chế nhạo cả ba má con. Không chỉ thế, một bánh xe xẹp và một bình nhớt hết dầu đã thêm hương vị cho chuyến phiêu lưu của chúng tôi.

Cuối cùng, sau khi dùng bữa tối thật ngon tại nhà hàng Brickers, chúng tôi ôn lại vài kỷ niệm tuyệt vời nhưng xót xa của những ngày sống hạnh phúc với Ben ở Vermont. Anh yêu tuyết và yêu dãy núi phủ đầy tuyết trắng. Còn ngôi nhà nghỉ thì lúc nào cũng rộn rã tiếng cười. Chúng tôi cũng nhớ lại lúc anh dũng cảm chống chọi với căn bệnh ung thư. Anh đã cho gia đình và bạn bè thấy rằng, cách duy nhất để đánh bại ung thư là niềm tin và hy vọng. Thậm chí trong những ngày phải chịu đựng hóa trị và xạ trị, anh luôn tin tưởng ngày mai sẽ là ngày tươi sáng hơn. Anh dạy chúng tôi phải giữ chặt hy vọng, bám chặt vào con người và nơi chốn có ý nghĩa nhất với chúng tôi.

Tuyết bắt đầu rơi. Tuyết làm ấm lòng ba má con bởi vì lần cuối cùng chúng tôi nhìn thấy tuyết là ngày Ben chết. Chúng tôi biết qua chuyến đi này, chúng tôi sẽ cảm thấy mỗi dây liên kết mạnh

mẽ với anh hơn, vì đây là nơi nuôi dưỡng mơ ước của chúng tôi.

Vào bên trong nhà, đâu đâu cũng thấy những món đồ gợi nhớ đến anh. Dòng chữ anh ghi trên bảng, cuốn sách anh để lại đây để đọc, công việc sửa chữa anh còn làm dở dang. Nó nhắc ba má con tôi nhớ Ben muốn chúng tôi tiếp tục với cuộc sống, với hạnh phúc ở Vermont. Dẫu hoàn cảnh còn khó khăn chúng tôi không thể ngăn được nụ cười.

Ngày hôm sau, ba má con đi tập trượt tuyết ở núi Okemo. Ben chưa bao giờ nhìn thấy Lara

trượt tuyết, hoặc ngồi cáp treo, nên tôi quyết định nó sẽ thực hiện điều này. Tôi chắc anh sẽ hạnh phúc và

tự hào về chúng tôi. Chỉ tiếc rằng anh còn để lại nhiều kế hoạch dở dang mà anh muốn làm cho gia đình thân yêu của anh.

Cuối cùng, khi lên tới đỉnh núi, tôi hoàn toàn kiệt sức cả thể xác lẫn tinh thần, nhưng một cảm giác nhẹ nhõm khó tả lan tỏa khắp người. Chẳng hiểu sao, khung cảnh của ngày hôm đó xinh đẹp hơn mọi khi gặp ngàn lần. Tôi có thể thấy sự hiện diện của Ben – dịu dàng, ấm áp và lặng lẽ – trên nền tuyết trắng. Tôi ôm ghì hai đứa nhỏ. Chúng tôi hạnh phúc quá. Chúng tôi đã lên tới đỉnh rồi. Cảm xúc trào dâng khiến tôi không ngăn nổi dòng lệ lăn dài xuống má.

Tôi đang mặc áo khoác của Ben vì nó ấm áp và rộng rãi. Tôi có thể nhét vào túi áo những món đồ mà bọn trẻ sẽ cần trên đường trượt tuyết. Cho tay vào túi áo trong để lấy ra bịch khăn giấy, tôi rút ra luôn tấm bìa cứng 3X5 mà chắc Ben đã dùng nó trong lần cuối cùng mặc chiếc áo này. Anh nổi tiếng là chuyên gia lập danh sách, và viết ghi chú lên các tấm bìa như thế này. Dòng chữ trên tấm bìa như sau: "Vermont – giữ nó lại nếu em có thể". Trái tim tôi đập thình thình. Tôi nắm chặt tấm bìa trong tay. Sự kích động xâm chiếm tâm hồn tôi. Ben đang ở gần đây, trên đỉnh núi này. Anh đang ở cùng chúng tôi, chỉ đường cho chúng tôi, và rất vui sướng khi chúng tôi cố gắng làm theo điều đó. Chúng tôi có thể thấy niềm tự hào cùng nụ cười rục rịch của anh ở khoảnh khắc đáng nhớ này. Thật là kỳ diệu, gia đình bốn người chúng tôi đang đứng bên nhau trên đỉnh núi, và điều đó an ủi chúng tôi biết bao.

Yên tâm rằng mọi việc rồi sẽ ổn, chúng tôi cảm thấy mình được bảo vệ bởi không gian ấm áp của bình yên. Nước mắt của chúng tôi là niềm vui và hy vọng cho tương lai. Cùng với tình yêu và hạnh phúc trong tim, ba má con từ từ trượt tuyết xuống núi, biết rằng chúng tôi sẽ giữ lại ngôi nhà Vermont và Ben sẽ mãi ở bên cạnh chúng tôi.

Dì Honey của tôi

Có thể dì tôi là một phụ nữ khó chịu nhất mà bạn từng gặp gỡ. Giọng nói khàn khàn của dì tác động đến tai người nghe, cứ như ai đó cào móng tay nhọn lên tấm bảng đen. Khi trò chuyện với dì, người ta phải tuân theo các quy tắc sau đây: Lúc nào cũng phải chú ý lắng nghe, không ngắt lời, đừng yêu cầu dì nhắc lại, và đừng bao giờ phản đối ý kiến của dì.

Hồi còn nhỏ, tôi sợ dì muốn chết (sau này tôi biết rằng đứa trẻ nào cũng vậy). Dì sống ở bang Oregon, và hầu như mùa hè nào gia đình tôi cũng lái xe đến thăm dì – một điều mà tôi rất sợ hãi và kinh hoàng. Tôi không hiểu tại sao chúng tôi phải làm điều này. Mẹ tôi (chị ruột của dì) thường cố thuyết phục tôi rằng dì có một khía cạnh khác rất ngọt ngào, nhưng tôi không tin. Có lẽ thâm tâm của dì nghĩ vậy và muốn người khác nghĩ vậy,

nên bắt chúng tôi phải nhắc đến dì bằng cái tên "Dì Honey".

Lớn lên, tôi biết dì có vài phẩm chất dễ thương và thỉnh thoảng cũng rất ngọt ngào. Tuy nhiên, hình ảnh của "dì Honey" vẫn là một phụ nữ uy quyền và hống hách. Trong gia đình tôi, dì là người cuối cùng của thế hệ nên thích tuyên bố câu: "Ta sẽ cai trị bằng bàn tay cương quyết".

Trong suốt đợt viếng thăm hàng năm, chúng tôi đi tham quan khắp nhà dì và khu vườn hoa hồng của dì, tiếp theo sau là một câu đố. Câu đố yêu cầu khách tham quan phải nhận ra mọi thay đổi của ngôi nhà trong năm vừa qua. Kỳ nghỉ của chúng tôi coi như tiêu, nếu chúng tôi không nhận ra sự hiện diện của một món đồ mới, hoặc nếu chúng tôi suýt soa khen ngợi cái ghế mà dì đã sử dụng được vài năm rồi. Dì sẽ chì chiết mãi không thôi. Công việc kiểm tra ngôi nhà không chỉ làm chúng tôi bực bội mà còn làm chúng tôi mất thời gian, bởi dì là một nhà sưu tập.

Dì sưu tập hoa hồng, bình trà, đồ cổ, đồ bạc, đồ pha lê, và nhiều món đồ sứ vô giá. Nhiều căn phòng chứa đầy ắp hàng hóa nhãn hiệu Waterford, Lenox và Lladro. Món nào dì cũng có. Mỗi năm một lần, dì gửi thông báo đến gia đình và bạn bè. Dì nói: "Năm nay tôi sẽ sưu tập đồ pha lê (hoặc bình trà, hoặc đồ bạc)". Nghe vậy, chúng tôi biết ngay mình phải mua món gì cho sinh nhật của dì, và cho mùa Giáng Sinh năm đó.

Có lần, tôi quên sinh nhật của dì và gọi điện thoại đến xin lỗi. Dì trả lời: “Cháu có cả một năm để biết rằng sinh nhật dì đến vào ngày đó”. Đợi tôi phải cúi mặt vì xấu hổ, dì thêm vào: “Sao? Cháu khỏe không? Có cần tiền không?” Và dì luôn kết thúc bằng câu: “Dì yêu cháu lắm”.

Khi tôi còn là người mẹ trẻ, hàng năm tôi phải bay lên miền bắc với hai đứa con nhỏ để thăm dì. Đó là nghi thức bắt buộc. Vì mẹ tôi đã qua đời trước đó, dì cho rằng tôi cần sống với bà con gia đình nhiều hơn. Trong một lần viếng thăm, vào một buổi chiều yên tĩnh, dì bắt tôi phải đi mua sắm một mình để thư giãn. Khi đưa chiếc xe Dodge của dì ra ngoài đường, tôi có thể nghe tiếng đứa nhỏ ba tuổi gào thét lên muốn bế phổi.

Tôi đậu chiếc xe lại và chạy vào trong nhà với nó. Dì Honey đứng chặn tôi nơi khung cửa. Giọng dì vang rền, làm cho người khác kinh sợ như mọi khi:

- Cháu quay trở ra ngoài xe ngay. Cháu sẽ không muốn bước vào trong đâu.

Khuôn mặt tôi tái xanh:

- Cháu không thể đi được.

- Cháu có thể đi. Dì chăm sóc bọn trẻ con đã bốn mươi năm nay, và dì chưa gặp đứa nào quá quắc đến mức dì không lo liệu được. Cháu nhớ là dì lớn hơn nó nhiều.

Vì dì Honey đóng sầm cánh cửa lại, tôi đành phải lái xe đi tới khu thương mại và mua quàng mua xiên vài món đồ cho lấy có. Khoảng hai tiếng đồng hồ sau, tôi trở về nhà. Khi mở cánh cửa trước ra, thay vì nghe tiếng kêu gào như mong đợi, tôi được đón chào bằng một tràng cười dòn dã. Tôi sẽ không bao giờ quên cảnh tượng mà tôi nhìn thấy khi bước chân vào phòng khách. Dì Honey và hai đứa con của tôi đang ngồi xếp trên mặt sàn bóng loáng. Chung quanh họ là những lá bài nằm tung tóe, số lá bài nhiều đến nỗi có thể dựng đứng chúng lên mà xây được một căn phòng. Dì đang dạy hai đứa bé ba tuổi và bốn tuổi nghệ thuật chơi bài Poker.

Đó là lúc tôi bắt đầu hiểu được phương pháp nuôi dạy trẻ con của dì. Dì quản lý bọn trẻ giống như một buổi tập quân sự. Đầu tiên dì làm cho chúng sợ hãi gần chết, sau đó dì chuyển sang chiến thuật ngọt ngào và mềm dẻo. Phương pháp này rất có hiệu quả, bởi trong suốt cuộc đời, dì đã giúp nuôi dạy các cháu, rồi con cái của các cháu, rồi cháu nội cháu ngoại của các cháu. Cách dạy của dì có hiệu quả hơn cách dạy của những bà mẹ trẻ thường coi trọng về lý thuyết.

Thời gian thấm thoát thoi đưa, người đóng vai chủ xị của những chuyến đi đã thay đổi. Giờ đây, mỗi mùa hè, dì Honey lại bay đến thăm tôi ở California. Và mỗi chuyến viếng thăm coi như bảy ngày dài nhất của đời tôi. Cố gắng cung cấp mọi

vui chơi giải trí theo yêu cầu, hầu như tôi nào tôi cũng đưa dì đi ăn ở ngoài. Dì thích những bữa tối ngon miệng, cho nên khi dì khăn gói ra đi là tôi hoàn toàn cháy túi. Bản thân các bữa tối cũng làm tôi đau khổ, bởi bản chất thích ăn cấp đồ đẹp của dì không thua gì bản tính thích ăn đồ ngon. Sau mỗi bữa ăn, nào đồ bạc, nào gạt tàn thuốc, nào hũ muối tiêu... lần lượt biến mất trong giỏ xách khá lớn của dì. Có lần, một bình sứ đầy hoa cũng cùng chung số phận.

Trong những năm dì Honey bay đi bay về thăm tôi, tôi đang ly dị và sống một mình. Các bạn

trao của tôi, không ai không có một lần hân hạnh gặp mặt dì. Mãi sau này tôi nghe kể lại dì đã hăm dọa họ như thế này: “Nếu cậu làm hại nó, cậu sẽ nhận được câu trả lời của tôi. Tôi sẽ sẵn lòng cậu tới cùng”. Tôi cảm thấy què què, nhưng không ngạc nhiên.

Thêm hàng chục năm nữa trôi qua, bây giờ thì tôi biết rõ dì Honey đã dạy tôi rất nhiều điều. Dì truyền cho tôi sự yêu thích những món đồ đẹp đẽ và cách quan tâm tới chúng. Dì dạy tôi lòng yêu nước bằng tấm gương sáng của bản thân, dì động viên con trai ruột của dì đáp lại tiếng gọi non sông. Dì cho tôi thấy niềm vui khi chia bàn tay giúp đỡ gia đình và bè bạn. Nếu có tiền nong dính vào, dì dạy tôi tính chất quan trọng của việc trả góp đúng hạn. Bằng việc tham gia phục vụ hàng tuần tại một bếp ăn từ thiện, dì cho thấy nét đẹp

của hành động “cho đi”. Tấm lòng tận tụy chính là phẩm chất cao đẹp nhất của dì, và nhờ phẩm chất này mà vào ngày đám tang của dì, ngôi nhà thờ nhỏ chật nghẹt người đến chia buồn cùng những vòng hoa.

Giờ đây, không một ngày trôi qua mà tôi không nghĩ đến dì Honey. Tôi vẫn còn nhớ dì lắm. Hơn một lần tôi nghe người ta nói rằng tinh thần của dì đang sống trong con người tôi. Có lẽ giữa dì và tôi có nhiều điểm tương đồng. Tôi thích những bữa ăn tối thật ngon, tôi yêu khu vườn hoa hồng, và tôi có một bộ sưu tập đồ pha lê cũng như có rất nhiều bình trà.

Nếu ngẫu nhiên tôi là người cuối cùng của thế hệ tôi, tôi thề rằng tôi cũng sẽ cai trị bằng bàn tay cương quyết – và hy vọng sẽ truyền tinh thần này cho người thừa kế.

Tình yêu của một con vịt

Hồi các con còn nhỏ, tôi mua một nông trại be bé và lập tức thả vào trong chuồng nuôi thú những con vật mà tôi có thể kiếm được. Chúng tôi có một lũ chó và một lũ mèo đùa giỡn quanh sân – hầu hết là chó mèo hoang. Rồi chúng tôi thêm vào hai con ngựa già rất dễ mến, một bầy gà đông đúc, ba con dê, một con cừu và nhiều loài gia súc khác.

Một ngày nọ, tôi gặp xui nên ngã từ nóc chuồng nuôi thú xuống và bị gãy chân, điều này có nghĩa là tôi phải nằm yên một chỗ khoảng vài tuần. Tôi trở thành một bệnh nhân khó chịu nhất thế giới, luôn miệng ca cẩm rằng ở ngoài kia có biết bao nhiêu công việc đang chờ đợi tôi. Một người bạn tội nghiệp tôi, cố gắng làm tinh thần tôi phấn khởi bằng cách mang đến cho tôi một con vịt mới nở. Ôi, đúng là tiếng sét của ái tình rồi. Tôi không biết

con vịt này thuộc giống gì, hoặc tôi cũng chẳng cần quan tâm đến nó, chỉ biết rằng con vật bé nhỏ có bộ lông xù tức cười này là phương thuốc hay nhất để chữa chứng bệnh tuyệt vọng.

Trong khi tôi nằm nghỉ trên ghế, Donald (tôi còn biết gọi nó bằng cái tên nào khác?) được tự do đi thăm dò đầu tôi, ngực tôi và vai tôi. Trò hề của nó vừa hấp dẫn tôi, vừa làm tôi thích thú. Nó thường đi lang thang quanh ngực tôi, mỗ mỗ chỗ này chỗ nọ, dò dẫm những món đồ ở trong túi áo, rĩa rĩa một hạt nút, hoặc leo thẳng lên đầu tôi đứng ngó nghiêng. Nó thường kêu chirp chirp một cách sung sướng, rồi bắt đầu buồn ngủ, sau đó nằm ịch xuống nách tôi và thu mình lại ngủ ngon lành. Mọi người chắc chắn rằng Donald yêu tôi cũng nhiều như tôi yêu nó, và nó được xem là khách của gia đình trong khoảng thời gian chân tôi còn bó bột.

Nhưng tới lúc tôi quyết định Donald phải ra ngoài chuồng nuôi thú để sống với những con vật khác. Nó lớn rất nhanh, và lớn tới mức tôi không thể để nó đi tự do trong nhà nữa. Tôi ẵm Donald vào chuồng và khẽ khàng đặt nó xuống cái giường bằng rom mềm mại. Tôi cung cấp đồ ăn thức uống đầy đủ và ngồi bên cạnh nó một lát, nghĩ bụng, mình sẽ cho nó cơ hội làm quen với môi trường mới. Donald không chịu rời khỏi đùi tôi, và tôi có thể thấy việc dời chỗ này khó khăn hơn tôi tưởng.

Lũ mèo xán tới gần để quan sát một cư dân mới, nhưng Donald chẳng thèm quan tâm tới chúng. Cuối cùng, tôi quyết định phải để nó tự thích nghi với cuộc sống mới, thế là tôi vuốt ve nó lần cuối, đẩy nó xuống đất rồi đứng lên.

- Quác quác quác.

Donald đi lạch bạch ngay sau lưng tôi, phát ra những âm thanh âm ỉ, phản đối chuyện ra đi của tôi. Tôi càng rảo bước, nó càng đi lạch bạch nhanh hơn, vượt qua cánh cửa chuồng và trở vào trong nhà.

Tôi nghĩ bụng: Nó nghĩ mình là mẹ của nó, mà xét cho cùng, vịt con sống chung với vịt mẹ là điều tự nhiên thôi. Thế là tôi phải nghĩ ra một cách khác. Tôi đóng một cái nhà gỗ thật ấm cúng cho Donald, bên trong được rải đầy rom mềm, và tôi đặt nó bên ngoài cánh cửa nhà bếp. Lẽ ra vịt phải ngủ vào ban đêm, nhưng Donald cứ há mỏ ra mà quạc quạc suốt ba đêm liền. Tôi có cảm tưởng mình bỏ rơi một đứa con nhỏ, nhưng tôi biết Donald phải thích nghi với cuộc sống ngoài trời nên lòng không dao động. Ngày hôm sau, tôi mang Donald trở ra chuồng nuôi thú và ở lại với nó lâu hơn. Nó bắt đầu rời tôi để thám hiểm môi trường chung quanh. Càng lúc nó càng tỏ ra quan tâm tới những con thú khác. Nó đặc biệt thích lũ mèo, và dường như lũ mèo cũng thích nó.

Buổi tối thứ tư Donald ngủ riêng ở ngôi nhà gỗ, tôi nhẹ nhõm khi để ý thấy nó không còn kêu

quang quác nữa. Tôi nghĩ bụng: Cảm ơn Chúa, cuối cùng thì Donald cũng ổn định cuộc sống. Tôi hình dung cảnh nó đang nằm trong ngôi nhà gỗ ấm áp, ngủ say sưa.

Sáng hôm sau, tôi thức dậy sớm, vội vàng xuống lầu để kiểm tra Donald và để nó yên tâm là tôi vẫn còn đó. Trước sự kinh ngạc của tôi, ngôi nhà gỗ trống rỗng. Tôi nhanh chóng đi tìm kiếm nó nhưng chẳng thấy đâu. Biết rằng Donald đã đủ lớn, không bị những con thú khác đe dọa, tôi vẫn nghĩ đến những tình huống xấu nhất. Tôi gọi to tên nó, xục xạo khắp các bụi rậm ven hàng rào. Cuối cùng, tôi nảy ra ý nghĩ cần phải đến chuồng nuôi thú.

Phải rồi, tôi đã để hé cánh cửa chuồng nên chắc là Donald đã lang thang vào trong đó. Tôi mở toang cánh cửa cho ánh nắng buổi sáng tràn vào xua tan từng góc tối. Một con ngựa già hí lên, và lũ gà bắt đầu cục cục đi tìm thức ăn sáng, nhưng không có tiếng kêu "quác quác" quen thuộc. Tôi nhìn vào đồng cỏ khô, hy vọng thấy nó đang nằm ngủ trên cái giường rom mà tôi đã làm cho nó vài ngày trước. Nhưng cái giường trống rỗng.

Tôi gọi to tên Donald lần nữa và nước mắt bắt đầu rào ra. Rồi tôi nghe tiếng nó, tiếng quác quác khàn đục từ trong góc bên kia của chuồng nuôi thú vọng tới. Tôi đi theo tiếng kêu của nó, và tới ngôi nhà gỗ dành cho lũ mèo. Tôi khom người, nhìn vào bên trong. Donald kia, nó đang nằm

chung với ba con mèo nhỏ, ánh mắt hoàn toàn hài lòng, và chẳng màng ngược nhìn tôi để nói lời chào buổi sáng.

Trước cuộc sống mới độc lập của Donald, thoạt tiên tôi cảm thấy nhẹ nhõm, nhưng rồi sau đó là buồn man mác, giống như tình cảm của người mẹ trong ngày đầu tiên đưa con nhỏ của bà đi học. Sợi dây liên kết giữa chúng tôi sẽ không bao giờ giống như xưa, nhưng tôi luôn trân trọng tình yêu tồn tại giữa hai loài vật khác nhau. Tuy nhiên, tôi cảm thấy mừng vui vì cuối cùng nó đã có bạn bè trong thế giới loài vật, và tôi tin tình bạn của hai chúng tôi sẽ vẫn còn đó.

Donald lớn lên, thành một con vịt trưởng thành và đỉnh đạc. Nó rất tự hào về tầm vóc to lớn, và thường hay xoãi rộng đôi cánh, để ánh mắt mặt trời chiếu sáng lấp lánh trên lớp lông mịn màng đầy màu sắc của nó. Nó là con vịt đực đầu tiên và duy nhất trong chuồng, nhưng thỉnh thoảng nó vẫn khoe mẽ trước ánh mắt ngưỡng mộ của lũ mèo.

Một buổi sáng mùa thu, trong khi đang bận rộn nấu nướng bên bếp, tôi thấy Donald cố ý đi

lạch bạch về hướng ngôi nhà, mở ngậm chặt một vật gì đó. Rồi... quác quác quác... Tiếng kêu của nó mang ý nghĩa gì đó khẩn cấp lắm. Tính tò mò nổi lên, tôi bước tới khung cửa bếp và nhìn ra ngoài.

- Quác quác.

Donald tự hào kêu to lên và đập đập đôi cánh với vẻ kích động lắm. Kìa, trên bậc thềm là một con chuột chết nằm ngay đơ.

- Ồ... Cảm ơn anh bạn thân mến...

Tôi nói khẽ. Một giọt lệ long lanh trên khóe mắt, đồng thời một nụ cười nở toét trên mặt.

Năm tháng trôi qua, con cái tôi trưởng thành và khôn lớn và đứa nào cũng có gia đình riêng. Còn chúng tôi đã chuyển sang một tiểu bang khác, và sống ở một nông trại khác. Nhưng thỉnh thoảng, khi lái xe đi ngang thị trấn cũ, tôi đều lạng xe ngang chỗ ở cũ của tôi. Tôi mỉm cười, nhớ lại người bạn thân thiết của tôi, Donald.

Cái bàn gỗ màu đỏ

*Giống như những người bạn, đồ vật cũ kỹ thường
mang nhiều ý nghĩa nhất đối với ta.*

—Khuyết Danh

Cách đây bốn mươi năm, chồng tôi và tôi hăm hở bước vào một cửa tiệm bán đồ gỗ – quảng cáo rằng họ sẽ giảm giá trong ngày lễ Lao Động. Chúng tôi cần một cái ghế dựa, và đã để dành tiền trong suốt nhiều tháng để mua một cái. Cười nhau mới vài năm, chúng tôi thường tính toán cẩn thận khi mua từng món đồ một. Chúng tôi cho rằng, lần này sẽ là món đầu tư hời nhất.

Công việc của chồng tôi cần phải đứng trong nhiều giờ liên tục, bởi thế, chiếc ghế dựa là giấc mơ sắp trở thành sự thật của anh. Anh nói về chương trình giảm giá hàng tuần liền. Có lẽ đối với anh, việc mua một chiếc ghế dựa sẽ giới thiệu

cho cuộc sống mới này biết ảnh là một người chồng, người cha, và là trụ cột của gia đình.

Cái bàn gỗ màu đỏ đang dựa sát vào bức tường. Vừa bước vào cửa tiệm, tôi để ý thấy nó ngay. Đột nhiên tôi cảm thấy có sự gắn bó lạ lùng với nó vì tôi không thể quay lưng bước đi. Cái bàn cao lớn, bề vệ với những ngăn tủ duyên dáng và một khoảng không gian nhỏ bé. Tôi lượn lờ quanh nó thật lâu, ghi nhớ từng đường nét trong cấu trúc của nó. Không có cách gì giải thích được khoảnh khắc chớp nhoáng giữa cái bàn gỗ màu đỏ và tôi. Thậm chí tôi cũng không thể diễn tả điều đó cho chồng tôi biết được.

Để ý thấy vẻ mặt của tôi, ảnh nói:

- Món đồ gỗ này hay đấy. Anh chưa từng nhìn thấy cái gì đồ sộ như nó. Đúng là một Quý Bà To Lớn.

Cả hai chúng tôi đều liếc nhìn bảng giá tiền của nó. Vượt quá khả năng của chúng tôi rồi. Ngần ngừ đôi chút, tôi rời khỏi cái bàn gỗ màu đỏ để xem xét những cái ghế dựa nhưng thật lòng tôi không hứng thú lắm. Chồng tôi ngồi thử hết cái ghế dựa này đến cái ghế dựa khác, nhưng dường như anh chưa quyết định được gì. Ảnh nói:

- Ở đây không có gì đáng mua. Lần khác chúng ta sẽ trở lại.

- Nhưng vẫn còn nhiều thứ để anh lựa mà?

Ảnh lắc đầu:

- Nhưng không có thứ mà anh muốn mua.

Trên đường ra, chúng tôi đi ngang cái bàn màu đỏ một lần nữa. Tôi không thể ngăn được lòng mình. Tôi phải chạm vào nó cho thỏa nỗi mong ước. Những ngón tay của tôi dụi dàng lướt trên các đường nét lộng lẫy của nó. Tôi không phải là người coi trọng đồ đạc vật chất, nhưng lần này thì khác. Tôi cảm thấy cái bàn gỗ màu đỏ có điều gì muốn nói với tôi. Tôi có thể thấy hình ảnh mình ngồi nơi bàn, và đang viết cuốn tiểu thuyết đầu tay. Tôi có thể thấy đứa con gái lớn đang mở hai cánh cửa tủ để phát hiện những bí ẩn đang chờ đợi nó. Tôi nghĩ cái bàn có điều gì đó muốn chia sẻ với tôi. Nó thuộc về cuộc đời tôi. Thế nhưng khía cạnh thực tế của tôi đã lấn áp sự mong muốn này, tôi lảm bảm một mình:

- Có những món đồ được làm ra để ngắm, mình không cần phải sở hữu nó.

Khoảng hai tuần sau, một chiếc xe tải giao hàng đậu trước nhà tôi, và họ mang vào nhà tôi cái bàn gỗ màu đỏ. Chồng tôi đã mua nó trả góp mà tôi hoàn toàn không hay biết gì cả. Ảnh chỉ đơn giản nói với tôi:

- Quý Bà To Lớn và em thuộc về nhau.

Trong giây phút đó, dù cưới nhau chỉ vài năm, tôi biết mình sẽ không cần phải bộc lộ bản thân ra với ảnh. Ảnh hiểu từng thông điệp trong ánh mắt

tôi. Chúng tôi không sắm được ghế dựa hoặc ghế dài, nhưng chúng tôi không hề tiếc nuối. Quý Bà To Lớn được đặt ở đâu thì căn phòng đó sáng rực lên. Nhờ có cái bàn gỗ màu đỏ, không gian đó trở nên đặc biệt. Và mỗi giấc mộng dường như trở thành hiện thực. Mỗi khi thất vọng về một điều gì, tôi cẩn thận lau bụi cho nó và nhớ lại ngày đầu tiên nó được mang đến nhà tôi. Thỉnh thoảng, chồng tôi đặt cái mũ của anh lên mặt bàn, hoặc lấp đầy khoảng không gian nhỏ bé bằng những món đồ lặt vặt. Đám trẻ thường để sách vở, cặp táp, hoặc đồ chơi lên đó cứ như mặt bàn là chiếc xe đẩy trong siêu thị vậy. Quý Bà To Lớn tỏ ra rất kiên nhẫn với chúng tôi.

Khi con trai tôi dọn về căn hộ riêng của nó, đồ đạc của nó rất ít. Nó hỏi tôi:

- Mẹ ơi? Con có thể mượn cái bàn gỗ màu đỏ được không?

Đó là món đồ gỗ duy nhất mà nó muốn. Tôi biết con trai tôi cần gì nơi Quý Bà To Lớn. Với số tiền ít ỏi, căn hộ nhỏ xíu, đồ đạc tầm tầm, con trai tôi cần giá trị của cái bàn gỗ bệ vệ để giữ giá trị của nó. Quý Bà To Lớn có cách riêng để làm điều đó cho người khác. Nâng giá trị của họ lên. Cho họ hy vọng. Cái bàn mang theo một phần con người tôi, tham gia vào cuộc hành trình mới mẻ với con trai tôi.

Tôi thường đến thăm cái bàn gỗ màu đỏ. Tôi biết nó gặp khó khăn khi sống chung với một

chàng trai độc thân. Rất nhiều lần tôi nhìn thấy nó chất đầy sách vở và giấy tờ, trông nó giống một bãi chứa rác hơn một món trang sức thanh nhã. Nhưng với tôi, vẻ đẹp của nó không hề phai tàn. Khi con trai tôi có vợ và dọn về ngôi nhà mới của nó, tôi biết mình phải lấy lại Quý Bà To Lớn của tôi.

Nó cũng biết điều đó. Nó nói:

- Con không có chỗ trống dành cho cái bàn gỗ màu đỏ nữa.

Giờ đây Quý Bà To Lớn ngự trong một góc phòng, lúc nào cũng có một đám cháu nội cháu ngoại vây quanh. Giấy gói kẹo thường xuyên được vút tung tóe trên mặt bàn. Nó cùng tôi chia sẻ quãng đời góa bụa, giai đoạn khó khăn khi vượt qua chứng bệnh ung thư. Mỗi lần nhìn cái bàn gỗ màu đỏ, tâm trí tôi lại hiện lên hình ảnh một chàng trai đáng yêu, người đã từ bỏ giấc mơ của chàng để tôi có thể có được giấc mơ của tôi.

Ngôi nhà của cha mẹ tôi

Sống với cha mẹ khi đã bước qua tuổi “băm” là điều làm tôi bực bội và khó chịu hết sức. Xét cho cùng, vào lúc đó, tôi nên có một ngôi nhà riêng thì hơn.

Tôi không có ý định làm rối tung cuộc sống của mình và sống chung với ba mẹ suốt đời. Nhưng tôi quá nông nổi, và hầu hết các hành động của tôi đều được dẫn dắt bởi những tình cảm luôn thay đổi. Ví dụ, hồi tôi gặp một chàng trai quyến rũ ở tuổi mười chín, tôi lấy anh ta ngay thay vì phải tốt nghiệp đại học. Khi vẫn còn trong thời kỳ đầu của hôn nhân, tôi biết mình có thai. Đó là một sự kiện đáng hoan nghênh, nhưng không phải là sự kiện được kế hoạch trước.

Thế là ở tuổi hai mươi, tôi sinh một đứa con trai và đặt tên là Shane – theo tên một người hùng miền viễn tây của tôi.

Con trai của tôi tội nghiệp lắm. Năm nó lên ba, cha nó và tôi ly dị nhau. Sau đó, Shane ở với tôi và dường như tôi không bao giờ có đủ tiền để làm điều chúng tôi cần, hoặc muốn làm.

Tôi cố gắng tìm nhà, nhưng ở đâu chúng tôi cũng cảm thấy không thích hợp. Căn hộ đầu tiên của chúng tôi có một phòng ngủ. Mặc dù đã thôi nôi, con trai tôi vẫn ngủ trong cái nôi cũ và chúng tôi chia sẻ căn phòng ngủ bé xíu đó. Đầu óc tôi bận bịu quá nhiều chuyện đến mức tôi không nghĩ tới việc mua cho Shane một cái giường lớn hơn. Nó vẫn ngủ trong cái nôi tí hon khi chúng tôi chuyển sang căn hộ thứ hai – một tòa nhà chung cư với đường ống nước đông cứng lại vào mùa đông – và hành lang trống trải là phòng ngủ của con trai tôi.

Nhưng Shane không hề than phiền chuyện nó ngủ ở đâu hoặc chúng tôi sống ở đâu. Nó cũng chẳng than phiền chuyện nó không có cha. Đáng buồn là, ngay khi tôi bắt đầu hẹn hò với một người đàn ông khác thì tôi lại chuyển nhà thêm lần nữa. Lần này là một chiếc nhà xe lưu động cho thuê. Cuộc sống thiếu thốn của con trai tôi và tôi trong chiếc rờ-mooc đủ để đập tắt ý muốn ra riêng của tôi.

Mang tâm trạng nhẹ nhõm, tôi quay trở về nhà cha mẹ. Họ nhân ái đón nhận tôi và cháu ngoại của họ vào nhà. Ở đó, lò sưởi được mở hăm bốn giờ mỗi ngày và đường ống nước không bị đông

cứng. Con trai tôi có phòng riêng, và một cái giường phù hợp với chiều cao của nó. Cha mẹ luôn có mặt để giúp đỡ hai má con tôi. Bốn người anh trai cũng vậy. Mỗi khi ghé vào thăm, họ đều chơi với đứa cháu nhỏ và cho nó thấy tình phụ tử là như thế nào, giống như cha tôi vậy.

Nhưng, mặc cho mọi tình thương bao trùm quanh Shane, tôi vẫn không vui. Mặc cho bao thăng trầm đến và đi trong cuộc đời, tôi vẫn chưa rút ra bài học rằng mọi điều trong cuộc sống không thể và không chỉ dành cho một mình tôi. Nói thật, trong khi ngồi ngoài hiên với mẹ, tôi đã than vãn đủ thứ một cách cay đắng.

Mẹ tôi kiên nhẫn lắng nghe trong khi tôi không tiếc lời thương xót cho thân phận mình. Rồi, nhìn về phía con đường im vắng phía trước, bà khẽ hỏi tôi:

- Có bao giờ con nghĩ rằng cuộc sống của con ở đây không phải là vì con?

Tôi im lặng. Bà lặng lẽ nói tiếp:

- Thượng Đế đã sắp đặt hết rồi. Người thu xếp để con và Shane sống ở nơi nào là vì lợi ích của Shane, không phải vì lợi ích của con.

Vì lợi ích của Shane, không phải vì lợi ích của con. Giờ đây tôi vẫn còn nhớ những lời nói thông thái của mẹ tôi. Với cái nhìn từng trải, bà nhận ra rằng khi tôi không có sẵn kế hoạch nào thì Thượng Đế sẽ lập kế hoạch cho tôi. Bà hiểu ngôi

nhà của cha mẹ là để Shane ổn định cuộc sống, không phải để dành cho sự ích kỷ của tôi.

Trong khi tôi nói chuyện với mẹ ở ngoài hiên, Shane đang bận rộn bên dưới tầng hầm của ông ngoại nó. Trong tầng hầm đầy những đồ phụ tùng xe hơi và nhiều vật dụng linh tinh khác cung cấp đủ một cuộc phiêu lưu mạo hiểm. Và trong ngày hôm đó, tôi không nhớ rõ Shane đã dành bao nhiêu thời gian ở dưới tầng hầm khi tôi mãi mê với sự nản lòng, nản chí. Cuối cùng, khi bước ra khỏi thế giới đầy đồ nghề dụng cụ của ông ngoại, Shane mang theo một miếng gỗ mỏng. Lặng lặng và đầy tự hào, con trai tôi dựa tác phẩm của nó vào lề đường, ngay trước nhà ông bà ngoại. Trên tấm bảng, nét bút nghiêng nghiêng màu đỏ của nó hiện rõ hàng chữ: NGÔI NHÀ ĐẶC BIỆT.

Công việc thật sự

*Người ta không đánh giá bạn
qua dự tính, mà qua kết quả.*

—Annie Morita

Trong nhiều năm liền, tôi đã trải qua các công việc được trả lương cao, và công việc nào tôi cũng thích. Nhưng giờ đây, tôi đang làm công việc “thật sự” của tôi, là nuôi dạy sáu đứa con nhỏ. Đã có một thời gian tôi làm việc vì tiền, còn lúc này tôi chỉ làm việc vì tình cảm và trách nhiệm với gia đình.

Đôi khi người ta hỏi tôi: “Bà làm nghề gì?” Tôi trả lời đơn giản: “Làm đủ thứ”. Tuy nhiên, không ai có thể trả lời cho câu hỏi đó.

Khi đi làm ngoài công sở, tôi nhận được rất nhiều kính trọng. Trong gia đình, mọi người giúp đỡ nhau nhiều hơn, và chồng tôi đối xử với tôi có phần tôn trọng hơn – mặc dù ảnh thường chối điều

đó. Tôi được nghỉ ngơi và thư giãn thường xuyên hơn. Nhưng từ khi tôi gạt bỏ tất cả để chuyển sang toàn tâm toàn ý nuôi dạy con cái, vị trí của tôi sụt giảm nhiều trong ánh mắt của người khác. Ô, chẳng sao, chúng tôi sẽ không mời những người đó đến ăn tối nữa. Và họ sẽ không còn dịp đánh giá món ăn nọ món ăn kia bằng một thái độ xét nét.

Tôi biết, một ngày nào đó tôi sẽ là con số không to tướng của xã hội này, nhưng tôi sẵn sàng cống hiến toàn bộ bản thân tôi cho những công việc vô danh – mà rất quan trọng đối với tôi. Tôi thích cái mệt bã người sau khi phơi xong một chậu quần áo đầy nhóc. Tôi thích mở miệng than thở câu: “Đêm qua tôi thức suốt vì con nhỏ khóc quấy quá”. Than thở mà giống như khoe khoang, bởi đó là loại công việc không phải ai cũng làm được – trừ người mẹ.

Xét cho cùng, tôi không thể loại bỏ chính mình ra khỏi công việc “thật sự” này. Mới tuần trước, tôi cảm thấy kiệt sức và nản lòng với công việc nội trợ bực bội tới mức tôi bỏ đi ra ngoài và trốn trong chiếc xe tải. Tôi chui người ngồi giữa băng ghế sau và thả tấm che nắng xuống. Tôi nảy ra một ý nghĩ điên khùng khi biết bình xăng còn đầy và chắc chắn không ai ngăn cản tôi lái xe chạy đi. Đi thật xa. Thoát khỏi cuộc sống bận rộn với bầy con sáu đứa đông đúc.

Nhưng rồi đứa út hai tuổi mở toang cánh cửa trước của chiếc xe. Tôi cố gắng không thèm nghe

tiếng nó, nhưng bản năng người mẹ vẫn nhạy bén mặc dù thần kinh của tôi đã chai lỳ và thanh quản của tôi đã tắt tiếng. Nhiều năm kinh nghiệm cho tôi biết rằng con bé không mang giày và chẳng ai để mắt tới nó.

Tôi thở dài và quyết định rằng, khi tôi đã mang "nghịch" làm mẹ thì chạy trốn là điều không thể có được. Sẽ không ai khác làm được công việc nội trợ này đâu. Và tôi cũng dứt khoát không cho họ nhận lấy điều đó.

Tôi sẽ không khóc

Tôi nhận trách nhiệm làm mẹ chỉ mới mười chín năm rưỡi – không là bao, so với những gì ba mẹ tôi đã từng trải qua – nhưng cũng đủ lâu để khó mà nhớ lại khoảng thời gian hồi tôi còn là một phụ nữ “độc thân vui tính”.

Mặc dù tôi yêu các con nhiều như các bà hàng xóm, đôi khi tôi chẳng hề khóc trong khi những bà mẹ khác lại khóc ròng.

Tôi có bị chuyện gì không vậy? Tôi có gặp khuyết điểm khi làm mẹ không vậy? Tôi là người có trái tim bằng đá hay sao? Chẳng lẽ tôi là người thiếu tình cảm với các con?

Tôi chợt nghĩ ra rằng mình không phù hợp các quy định làm mẹ khi cô bạn tôi (và hàng xóm của tôi) bắt đầu chịu đựng chứng kích động vì đau khổ, trước viễn cảnh sáu tháng nữa (!) con gái họ sẽ tốt nghiệp trung học, rời khỏi nhà, và đi học đại học.

Tôi thì khác, tôi sốt ruột muốn đưa con trai lớn mau mau làm điều đó. (Ít ra, tôi hy vọng nó sẽ thực hiện được điều đó. Tôi không muốn nó lẫn quẩn trong nhà như người đàn ông trong đoạn phim quảng cáo, ông ta ngồi mọc rễ trên chiếc ghế sofa nhà cha mẹ, luôn miệng đòi ăn món khoai tây chiên. Đó mới là điều để đáng khóc!)

Cô bạn tôi quẫn trí vì chuyện-đi-sắp-xây-ra của con gái đến mức, một buổi tối nọ, trong lúc lái xe về nhà, cô ta nổi cơn kích động và không thể điều khiển tay lái được. Chiếc xe chạy ngoằn ngoèo giữa đường. Một xe tuần tiểu tình cờ xuất hiện phía sau cô ta. Họ bắt cô ta tấp xe vào lề đường, yêu cầu cô ta đo nồng độ cồn trong hơi thở.

Vậy là người bạn tội nghiệp của tôi phải cố gắng giải thích với các nhân viên công lực rằng cô ta không say xỉn, mà chỉ đang trải qua cơn khủng hoảng của một người mẹ trước viễn ảnh chia tay.

Ngày đưa con trai lớn tốt nghiệp trung học, tôi không hề nhỏ xuống một giọt nước mắt. Thật ra, tôi hết sức phấn khởi trước viễn cảnh này. Tôi xúc động – cho nó – và cho vợ chồng tôi. Một cảm giác nhẹ nhõm lan khắp thân thể khi tôi thấy nó đứng thẳng trong hàng, nét mặt trịnh trọng với nào áo thụng, nào mũ miện. Nó đã hoàn tất chương trình, nó đã làm xong công việc đó, và bây giờ người ta nhìn thấy tên của nó trên tấm bằng tốt nghiệp lấp lánh. Tôi nghĩ đã đến lúc tôi có thể thở ra một hơi nhẹ nhõm.

Khi người ta hỏi tôi: “Cô có buồn khi nó tốt nghiệp không?”, “Cô có nhớ nó vì nó phải đi xa để học đại học không?”, “Cô có cảm thấy cô đơn khi vắng nó không?”. Tôi rất muốn trả lời chân thật, muốn nói “Không” cho những câu hỏi trên. Nhưng tôi nghĩ, câu trả lời như vậy sẽ làm người ta nhìn tôi như một người ngoài hành tinh, thành ra tôi nói dối: “Có”.

Tôi chợt nghĩ ra rằng, chuyện tôi sẵn sàng cho các con tôi bay nhảy không phải là điều mới mẻ. Khi đưa con trai lớn mới ba tuổi rưỡi, tôi đã nắm tay nó dẫn đến nhà trẻ, nơi người ta chỉ nhận trẻ con bốn tuổi thôi.

Cách đây mười bốn năm, trong khi bạn bè điên cuồng lên vì con cái họ phải đi nhà trẻ, thì tôi lại thắc mắc những câu như: “Sao tụi nhỏ chỉ được học có nửa ngày vậy? Tụi nó không thể học nguyên một ngày sao?”

Tôi cho rằng mình lúc nào cũng sẵn sàng chuyển sang giai đoạn tiếp theo, và tôi không nghĩ đó là điều xấu, tôi chỉ nghĩ đó là tiến trình tự nhiên của cuộc sống.

Vợ chồng tôi thường thảo luận về sự sẵn sàng của mình. Đó là một khiếm khuyết về tính cách phải không? Chúng tôi có ít bản chất cha mẹ hơn những ông bố bà mẹ luôn mắc chứng bệnh cảm thấy nhà cửa trống trải khi con cái ra đi? Tôi không nghĩ vậy.

Làm một người mẹ, đó là công việc ơn phước nhất và tuyệt vời nhất mà tôi đảm nhận trong đời. Tôi cống hiến toàn bộ khả năng và sức lực của tôi cho nhiệm vụ này, để rồi khi tới thời điểm nào đó, các con tôi và tôi hoàn toàn đồng ý với nhau, rằng đã đến lúc chúng thu xếp hành lý và lên đường tiếp tục cuộc sống! Nếu các con tôi trở nên những con người trưởng thành và đứng đắn, coi như nhiệm vụ của tôi đã hoàn tất và làm rất tốt.

Và, vâng, tôi có khóc đấy chứ. Thật ra, chồng tôi cho rằng tôi là một phụ nữ mít ướt. Nhưng tôi sẽ không khóc vì con cái tôi sắp bước vào giai đoạn tiếp theo của cuộc đời chúng. Không. Tôi chỉ khóc khi chúng bị tổn thương hoặc bị đối xử không đúng. Tôi chỉ khóc khi chúng xét đoán sai lầm về người khác hoặc tự đánh giá thấp bản thân. Tôi chỉ khóc khi chúng làm những điều nguy hiểm hoặc ngu ngốc. Nhưng tôi sẽ không bao giờ khóc khi chúng muốn xoải rộng đôi cánh và tiếp tục cuộc sống riêng.

Vợ chồng tôi là người xây dựng cái tổ ấm trông rỗng trước khi chúng tôi nhận biết điều đó.

Cuộc sống sẽ như thế nào khi bọn trẻ tung cánh bay đi khắp bốn phương trời, chỉ còn lại hai con người già nua này? Không còn sự ồn ào. Không phải làm trọng tài cho các cuộc tranh cãi. Không còn những đêm thức khuya, thở dài sùm sục, chẳng biết thằng nhỏ đang ở đâu và nó có nhớ giữ ấm cơ thể hay không.

Tôi sẽ làm những gì với khoảng thời gian trước đây dành cho giặt ủi quần áo, dàn xếp chuyện lúng củng nội bộ và can thiệp vào cuộc khủng hoảng?

Hừmmm... Thôi thì tôi cứ chờ xem, nhưng có lẽ tôi sẽ thấy mọi việc đều tốt đẹp!

Tin nhắn tình yêu

*Tình yêu là điều duy nhất
giúp tôi suy nghĩ đúng mực.*

—Sue Townsend

Một trong những cách mà vợ chồng tôi cố gắng gìn giữ nét lãng mạn là để lại cho nhau những tin nhắn tình yêu. Đôi khi chúng nằm ở chỗ rất dễ thấy, đôi khi chúng tôi nhét chúng ở đâu đó để “phe kia” nhận được một bất ngờ thích thú. Các tin nhắn thường rất ngắn ngủi. Nhưng chúng nhắc chúng tôi nhớ rõ lý do vì sao chúng tôi chọn nhau.

Tôi thường giấu tin nhắn tình yêu trong valy của ảnh mỗi khi ảnh đi công tác, kín đáo nhét dưới chồng quần áo để ảnh bối tìm mãi mới thấy. Tôi cũng phát hiện ra những tin nhắn như vậy trong valy của tôi. Có lần, tôi đi chơi với đám bạn bè vào một buổi tối, tờ tin nhắn được nhét vào trong trái banh bô-ling của tôi một cách bí mật...

Tôi đang nhận một công việc với giờ giấc rất linh động, tôi có thể đến trễ rồi sau đó làm bù lại đến lúc xong việc thì thôi. Bởi vậy, thường thì thời tiết sẽ quyết định tôi đi làm lúc mấy giờ. Mới hôm rồi, tôi thức dậy thì thấy tuyết rơi xuống dày khoảng 15 cm. Tôi nghĩ mình sẽ đợi nghe bản tin dự báo thời tiết và đợi đến khi tuyết tan rồi hãy lên đường. Tuy nhiên, tôi vẫn rón rén ra ngoài và phủ sạch lớp tuyết phủ trắng trên xe. Khi tôi quay vào trong nhà, chồng tôi vừa mặc xong chiếc áo khoác và ảnh chuẩn bị đi làm. Một cái ôm, một nụ hôn và rồi ảnh biến mất thật nhanh. Cà phê đã pha xong rồi, tôi rót nó vào chiếc ca nhựa vẫn thường uống. Chiếc ca nhựa này được xem như chuẩn mực dành riêng cho tôi. Tôi dùng nó để đo lường nước vừa đủ uống. Tôi thêm đường, thêm kem vào và khuấy đều. Tôi đập nắp ca trong khi khuấy vì đôi khi tôi cảm thấy mình hành động hơi vụng về, lụng chạp.

Vẫn còn ít thời gian rảnh rỗi, tôi kiểm tra e-mail và xục xạo trong mạng Internet một lát. Tuyết vẫn còn rơi nên tôi không quan tâm tới thời gian. Bản tin dự báo thời tiết cho rằng có khả năng tuyết sẽ còn rơi thêm một tấc nữa. Nghe vậy, tôi quyết định hôm nay nghỉ một ngày chơi cho đã. Trong khoảng thời gian đó, tôi liên tục uống cạn cà phê trong chiếc ca. Có một ngụm nào đó đắng hơn những ngụm khác, nhưng tôi cho rằng tại mình khuấy không đều.

Vừa thoát ra khỏi mạng Internet, tôi nghe tiếng chuông điện thoại reng lên. Chồng tôi gọi về đây. Anh rất mừng khi nghe rằng tôi vẫn bình yên ở trong nhà. Chúng tôi tán dóc với nhau một lát thì anh hỏi:

- Em đọc tin nhắn của anh chưa?

Tôi chẳng thấy mảnh giấy tin nhắn nào cả nên hỏi lại:

- Ủa, anh để nó ở đâu?

- Anh để nó trong ca cà phê của em.

Nghe nói vậy, tôi bắt đầu cười to lên và cười sặc sụa. Tôi mở nắp ca cà phê lên và vớt ra một mảnh giấy cùng với những gì còn lại của nó. Khó nhọc lắm tôi mới đọc được những dòng chữ sau đây: “Ch... em. Anh hy v... em sẽ ngủ th... ngon. Tối nay ch... ta gặp lại ...au nhé. Yêu... nhiều”.

Âm nhạc trong đời mẹ tôi

*Nếu bạn có một người mẹ, và nếu bà ấy luôn cho
bạn tất cả những điều bạn quan tâm nhất, bạn
sẽ không bao giờ trưởng thành được.*

—Anne Douglas Sedgwick

Hồi con gái đầu lòng của tôi chào đời, mẹ đến để giúp đỡ tôi một tuần nhưng rồi mẹ ở lại thêm ba tuần. Mẹ đặt tên cho đứa cháu ngoại là Trái Đào và con bé mang luôn cái tên đó trong suốt nhiều năm sau. Lúc rạng sáng, mẹ thường đặt Trái Đào lên võng và ru nó, hy vọng tôi có thể chợp mắt thêm một lát; nhưng hầu như tôi thức giấc theo để lắng nghe tiếng mẹ ngân nga không phải bài hát ru, mà là bài hát của những năm hai mươi và ba mươi. Loại nhạc mà mẹ thuộc lòng không

sốt từ nào. Cái võng đưa qua đưa lại trong lúc mẹ cất tiếng:

“Chàng của tôi ơi, tôi yêu mến chàng nhiều lắm...”

Nếu “Chàng Của Tôi” không dỗ đứa bé nín khóc, mẹ sẽ tiếp tục với một liên khúc gồm có “Tôi Khiêu Vũ Với Dòng Lệ Trên Mắt” và “Bản Tình Ca Pagan”.

Tôi nằm im trên giường, nhớ lại những lần mẹ hát cho tôi nghe, dội sạch nỗi buồn trong lòng tôi bằng bài “Bánh Xe Quay Nhanh Nhanh...”, và quở trách tôi bằng bài “Cung Là Con Nhức Đầu Dịu Dàng”. Tôi thích lắng nghe mẹ hát cho đứa cháu ngoại, và khi Trái Đào thiếp ngủ trở lại, tôi nghe tiếng mẹ lục đục trong bếp để chuẩn bị một bữa sáng mà chỉ có ông khổng lồ mới có thể ăn hết.

Mỗi ngày, khi nhìn những đĩa thức ăn ngồn ngồn trước mặt, tôi đều nói:

- Mẹ ơi, mẹ không cần phải nấu nhiều cho con.

Nghe vậy, mẹ thường phản đối:

- Nhưng đó là lý do mẹ đến đây. Để chăm nom con. Để thấy sức khỏe con hồi phục trở lại. Để nhìn con ăn một trái táo mỗi ngày.

Mẹ thích hát ngân nga trong lúc làm công việc nhà. Qua tiếng kêu hu... hu... của máy hút bụi, tôi có thể nghe âm điệu du dương của “Những Ngày Xưa Cũ”. Và khi Trái Đào bị đau bụng, mẹ ẵm nó đi vòng quanh khắp nhà, dỗ dành nó bằng câu:

“Tiếng nhạc vang vang khắp đất trời...”

Rồi cũng tới lúc mẹ phải ra đi. Mẹ thu xếp hành lý trong lúc tôi nhắc đi nhắc lại những lời mẹ hứa, rằng nếu tôi có cần đến mẹ thì tôi chỉ việc huýt sáo to lên.

Hai năm sau, tôi sinh đứa con trai thứ hai và huýt sáo gọi mẹ đến. Lần này mẹ hát vang bài “Chàng Buckaroo Bé Nhỏ”. Tôi quên rằng mẹ thuộc rất nhiều bài hát về cao-bồi, và chẳng bao lâu, tôi cũng ngân nga bài “Chạy Đi, Chân Nhỏ, Chạy Đi” khi đưa võng ru con trai tôi ngủ.

Một lần, trong cơn ghen tức, Trái Đào hỏi mẹ tôi rằng bà sẽ hát riêng một bài cho nó được không, mẹ chịu ý nó bằng cách cất tiếng:

“Cung hãy ngoan và lắng nghe ta nói...”

Trái Đào ré lên thích thú, thả người nằm xuống gối trong khi mẹ tôi đi chậm chậm quanh phòng ngủ, hát bài ru duy nhất mà mẹ biết. Cuối cùng, tôi phải bước vào trong đó và dỗ dành Trái Đào ngủ bằng bài “Đi Kể Với Dì Rhody”, là bài mà mẹ thường nói rằng đó là bài ca của một bà già.

Trong lần nuôi đẻ này, mẹ lại tiếp tế tôi những bữa điểm tâm chỉ có gã không lồ mới có thể ăn hết, và không hề quên nhắc nhở tôi “tránh xa chất cồn” khi tôi nhấp môi vào ly rượu vang.

Sau tuần lễ đầu tiên, mẹ không dậy sớm nổi như mọi khi và đôi lần tôi thấy mẹ ngủ thiếp đi trong chiếc ghế dựa, nơi mẹ vừa đặt mình xuống

để canh chừng Trái Đào đang chơi ở ngoài sân. Nhưng khi mẹ bắt đầu “ngồi xuống nghỉ lấy hơi” sau vài lần hút bụi tắm thơm, tôi cho rằng mẹ không cần phải ở lại đây nếu công việc nhiều quá sức. Mẹ cam đoan bà không sao, và mẹ nhất định ở lại.

Một ngày nọ, khi ôm mớ quần áo đã ủi phẳng phiu bước lên bậc thềm của tầng hầm, mẹ đổ nhào xuống đất. Tới nước này thì tôi buộc mẹ phải đi nghỉ, và nói rằng tôi sẽ chăm sóc mẹ thay vì để mẹ chăm sóc tôi.

Mẹ giảm bớt công việc nhà và ép bản thân phải nằm nướng đến tám giờ sáng, sau đó, mẹ dậy để tắm rửa cho Chàng Buckaroo. Hai tuần lễ sau, mẹ quyết định sẽ về nhà.

Mẹ nói với tôi:

- Jean này, mẹ rất tiếc không thể ở lại lâu hơn. Mẹ nghĩ đã tới lúc “Con Ngỗng Già Giã Chết” rồi đây.

Dù mẹ vừa nói câu đó vừa cười tủm tỉm, tôi chợt cảm thấy sống lưng lạnh toát lên và nhịp tim như ngừng đập. Tuy nhiên, tôi chỉ khẽ nhắc mẹ nhớ rằng trong tâm hồn của một cô gái già vẫn còn nhiều sức sống lắm.

Bốn năm sau, chúng tôi có thêm đứa con thứ ba. Lần này mẹ không đến để giúp đỡ nữa, chỉ gửi một bó hoa hồng đến nhà. Kẹp trong bó hoa là một tấm thiệp, mẹ viết: “Gửi tình yêu của mẹ đến

cục cưng mới sinh của con. Đến thăm mẹ khi nào con có thể. Yêu con nhiều, Mẹ”.

Giờ đây tôi thường hát những bài mà mẹ thuộc lòng như cháo. Các con tôi chế nhạo tôi “lạc hậu” và thường cười ré lên khi nghe câu “gài kỹ chiếc nút áo khoác...” Nhưng mới hôm trước, tôi nghe Trái Đào cất giọng the thé hát bài “Khúc Ru Của Broadway” thì tôi mừng rỡ vì biết rằng âm nhạc trong đời mẹ tôi vẫn còn “vang vang với đất trời...”

Chúng ta nói chuyện nhé?

Lần đầu tiên đi chơi với Jeff, tôi không biết mình đang đến với một cuộc “hẹn hò”. Tôi thật sự không biết, vì nó chẳng giống những cuộc hẹn hò điển hình trước, nghĩa là chẳng có ai căng thẳng, chẳng có những khoảnh khắc im lặng kinh khủng, và tôi cũng chẳng cố gắng tạo ra bất cứ ấn tượng nào.

Như đã lên kế hoạch, chúng tôi gặp nhau bên ngoài nhà hàng ưa thích của tôi và hai đứa lập tức “tám” chuyện hàng giờ không dứt. Tôi có cảm giác kỳ cục rằng Jeff không phải là người mới quen, mà là người bạn cũ mà lâu lắm rồi tôi không gặp lại. Chúng tôi “tám” với nhau về những danh lam thắng cảnh đã từng du lịch qua, về những lần hẹn hò tức cười trong quá khứ, và về mục đích cho sự nghiệp của chúng tôi. Chủ đề này dẫn tới chủ

đề khác, và cứ thế. Có thể chúng tôi không đủ sức nhảy nhót với nhau suốt đêm, nhưng chúng tôi đủ sức trò chuyện với nhau suốt đêm.

Làm thế nào mà anh chàng tuyệt vời này lại rơi vào quỹ đạo giao tiếp của tôi? Ảnh vừa chân ướt chân ráo chuyển đến thị trấn này và có được số điện thoại của tôi từ Becky, một người bạn chung đang sống ở thành phố khác. Khi Jeff nói với Becky rằng ảnh sắp chuyển đi Los Angeles, Becky đã làm mọi chuyện dễ dàng hơn bằng cách xé một tờ giấy nhỏ, viết lên đó năm cái tên và năm số điện thoại kèm theo, rồi đưa cho ảnh. Becky đánh dấu bông thị ở cái tên nằm trên cùng và nói thế này: “Anh hãy bắt đầu với Judy. Cô ấy quen biết những người còn lại và sẽ giúp anh liên lạc với họ”.

Jeff giữ tờ giấy trong bóp nhiều tuần lễ liền. Rồi một ngày nọ, vì buồn chán, ảnh nhắc điện thoại lên và gọi đến cái tên được đánh dấu bông thị. Đó là tên của tôi. Ảnh nói năng bộc trực như thế này: “Becky cho tôi số điện thoại của cô. Tôi nghĩ chúng ta có thể gặp gỡ nhau để tôi xem mặt mũi của cô thế nào”. Nghe câu làm quen này, nhiều người dễ bị tự ái lắm đấy, nhưng giọng nói thân thiện của ảnh làm tôi nghĩ ngược lại: “Được thôi anh bạn. Tôi sẵn sàng cho thử thách này!”

Trong suốt bữa ăn tối đầu tiên với Jeff, tôi cảm thấy thoải mái đến mức tôi đã làm đôi điều mà tôi sẽ không bao giờ làm nếu nghĩ rằng đây là cuộc hò hẹn thật sự. Tôi gọi món bánh nhân trứng rau

dền, và thẳng thừng yêu cầu ảnh nói cho tôi biết có sợi rau nào dính nơi răng tôi không. Sau bữa tối, tôi không chỉ ăn phần kem của mình mà còn vét sạch phần kem của ảnh.

Tối hôm đó, khi về đến nhà, lòng tôi chột băng khuâng và nghĩ bụng: “Anh chàng tuyệt vời thật. Tiếc là mình sẽ không gặp lại anh ta nữa”. Tôi không tin Jeff muốn gọi cho tôi lần thứ hai. Xét cho cùng, ảnh đã hoàn thành nhiệm vụ rồi, ảnh đã biết mặt mũi của tôi như thế nào rồi...

Ngẫu nhiên mà Jeff gọi tới tôi nhằm lúc tôi đang cô đơn, chứ tôi là kẻ thường hẹn hò với nhiều người cùng một lúc. Nói thẳng ra, so với tôi thì Jeff còn trẻ lắm. Không có xe hơi. Không có việc làm. Vẫn còn ngồi nhà ăn bám cha mẹ. Tôi là kẻ nghiện mua sắm, và dù thích ảnh, tôi thấy ảnh chẳng có chút triển vọng dành cho tôi đâu.

Vì thế, một tuần sau, tôi hết sức xúc động khi Jeff gọi cho tôi lần nữa. Lần này, ảnh ăn mặc hoàn toàn khác hẳn. Lần trước là bộ áo thun quần jean phong trần. Lần này, ảnh đến chỗ hẹn sau một ngày đi xin việc nên vẫn còn diện đồ vía trên người. Tôi nhận ra ảnh thật đẹp trai, và có đôi vai nam tính thật quyến rũ.

Ê, biết đâu lần này là cuộc hẹn hò thật sự đấy! Và tôi chột biết rằng – dưới một hoàn cảnh hiếm có nào đó – cuộc hẹn hò giống như một hiện tượng tự nhiên. Nhưng suýt nữa tôi làm hỏng buổi tối hôm đó. Trong suốt bữa ăn, tôi cố gắng

bơm tinh thần của Jeff lên cao sau một ngày xin việc đầy thất vọng. Tôi cam đoan anh sẽ sớm có công việc, rồi cuối cùng, trước khi chia tay, tôi nói: “Khi nào anh kiếm được việc làm thì gọi tôi nhé!” Đối với tôi, ý nghĩa câu nói đó chỉ là nếu kiếm được việc thì anh gọi cho tôi để chúng ta chia sẻ niềm vui với nhau. Nhưng với anh, thông điệp của câu nói đó là: “Đừng gọi tôi cho tới khi anh có được việc làm!”

Thế là tôi bật tin anh một tuần. Rồi hai tuần. Trong lúc đó, những người mà tôi thường hẹn hò bắt đầu nhạt nhòa dần so với Jeff. Có thể họ có xe hơi riêng, có căn hộ riêng, có công ăn việc làm ổn định, nhưng đầu óc họ chẳng có chút hài hước nào. Họ không hiểu được giá trị của tôi. Họ không thể giữ cho cuộc trò chuyện nổ đò như bấp rang như những người bạn tâm giao thường làm.

Cuối cùng tôi đành gọi cho Jeff. Anh bắt mày và rất ngạc nhiên khi nghe tiếng tôi bên kia đầu dây. Anh nói: “Ừa, tôi tưởng cô không muốn tôi gọi cô cho tới khi tôi kiếm được việc làm”.

“Cái gì? Thật là lố bịch!”

Tôi giật mình và thật sự bối rối khi biết mình đã làm anh tự ái – dù không cố ý. Tôi phân bua: “Đâu có. Tôi chỉ muốn chia sẻ tin tốt lành với anh sau khi anh tìm được việc làm. Chỉ vậy thôi”.

May thay, kể từ đó, bản năng nhận ra điều gì có thể khiến cho đàn ông tự ái của tôi đã được gạt

dũa và được nâng lên một bậc. Thỉnh thoảng, dù Jeff vẫn còn chọc ghẹo về lời nhận xét linh tinh của tôi, câu nói băng quơ hôm đó lại có tính quyết định giống như mảnh giấy nhỏ có tên và số điện thoại của tôi trên đó.

Trong lúc chúng tôi hẹn hò nhau, đôi khi Jeff hỏi dò tôi:

- Em có lo rằng một ngày nào đó chúng ta chẳng còn chuyện gì để nói với nhau không?

Nhưng sau mười lăm năm chung sống, có bốn mặt con, nghề nghiệp hai đứa ổn định, nhiều sự kiện dồn dập xảy ra trong đời, điều kinh khủng đó vẫn chưa xảy ra. Và tôi tin chắc rằng nó sẽ không bao giờ xảy ra.

Khoác lấy cánh tay tôi

*Nếu bạn hỏi tôi đến cõi đời này để làm gì,
Tôi sẽ trả lời rằng tôi đến đây
để sống đúng với ý nghĩa của nó.*
—Émile Zola

Cách đây nhiều năm, Harry chồng tôi trở về nhà muộn sau một chuyến đi công tác. Hôm đó là ngày thánh Valentine, và khi bẽn lễn đưa tôi tấm thiệp, anh mỉm cười rồi nói:

- Anh muốn mình là người đầu tiên chúc em một ngày lễ thánh Patrick vui vẻ.

Anh về nhà quá trễ nên cửa tiệm đã bán hết thiệp mừng Valentine rồi. Thế là tấm thiệp mà anh mua không có hình cây lá chụm ba, hoặc ông tiên nhỏ nhắn nơi mặt trước, chỉ có hình ông thần khổng lồ vui nhộn da xanh lá cây thôi.

Trong suốt cuộc sống chung kéo dài được bốn
lăm năm, Harry thường xuyên chọc cười mọi
thành viên trong gia đình. Cuộc sống bên nhau
của chúng tôi phong phú hơn nhờ bản tính vui vẻ
và hài hước của anh.

Nhưng Harry qua đời cách nay sáu tháng rồi.
Giờ đây, khi mọi người hỏi tôi sống như thế nào,
tôi trả lời:

- Tôi đánh mất sự điều độ của mình rồi.

Tôi ăn bánh trái quà vặt thay vì nấu nướng; tôi
nhắm nháp bữa tối trong phòng làm việc lúc chín
giờ đêm. Tôi nhớ tiếng nói tâm tình của Harry nên
thường trò chuyện một mình, thường kể lể với
anh những điều mắt thấy hoặc tai nghe.

Nhận thức về nỗi cô đơn thường làm tôi
choáng ngợp. Buổi sáng hôm trước, tôi thức giấc
lúc hai giờ, cảm giác mất mát đè nặng tâm hồn tôi.
Nằm trần trọc trên giường, tôi nhớ lại bữa ăn cùng
bạn bè tối hôm trước. Lúc rời khỏi nhà hàng một
mình, tôi ao ước có một người đi kèm bên cạnh.
Một người bạn học cũ, bàn tay anh luôn khoác lấy
cánh tay tôi. Anh bước đi trong mưa sau khi thả
tôi xuống điểm cuối cùng, đậu xe vào chỗ, mở
cánh cửa và không bao giờ bước vào bên trong
trước tôi.

Nước mắt tôi tuôn trào như suối. Tôi bật radiô.
Bất cứ điệu nhạc nào dịu dàng và lãng mạn gọi
gợi tôi nhớ đến vô vàn kỷ niệm. Harry là thành

viên trong ban hát của nhà thờ nên chỉ cần nghe tiếng đàn Organ cất vút lên là tôi lại bật khóc.

Tôi thường làm những chuyện dại dột. Thí dụ, tôi mặc kệ bình ắc-quy trong xe hơi cạn sạch, không thèm kiểm tra tình trạng của chiếc xe, để có “công chuyện” mà làm. Giờ đây, khi đảm nhận những việc mà Harry hay làm trước kia, tôi mới biết mình chẳng có khả năng sửa chữa gì cả. Tôi để mặc dòng chữ phụ đề dành cho người khiếm thính trên màn hình tivi hàng tháng trời, vì tôi không biết cách tắt nó đi. Tôi thấy mình thờ dài khi người nhắc tuồng bảo thờ dài, và cười khúc khích khi nghe họ bảo cười khúc khích.

Kỹ thuật không phải là thế mạnh của tôi, và tôi cũng chẳng có khiếu về máy móc. Nhiều tháng trôi qua, vậy mà tôi không thể quyết định được. Tôi sẽ hỏi ý kiến của người quét dọn sân hai câu: Có nên tĩa gọn các bụi cây không? Có nên mang những cái ghế vào trong nhà khi mùa đông đến không?

Từ khi chịu đựng cuộc sống cô đơn, tôi đã trải qua sự thay đổi của ba mùa. Trong tháng Giêng, một trận bão tuyết kinh khủng khiến chúng tôi bị mất điện hết vài ngày. Ban đêm, trời lạnh lẽo và âm u. Mùa xuân đến, tôi nhớ nhung da diết khu vườn xanh tươi của tôi. Harry trồng cây, tôi quét dọn và cào lá mục. Khi hoa nở rộ, tôi thích thú ngắm nhìn công trình của anh. Mùa hè nối tiếp mùa xuân, tôi phải lên kế hoạch đi biển một mình thôi.

Nghe tôi than thở rằng chịu đựng những buổi sáng thật khó khăn, bà ấy đồng ý ngay: “Phải đó, chẳng ai thích thức dậy trong một ngôi nhà trống trải”. Tôi thêm vào: “Và cũng chẳng ai thích quay về một ngôi nhà hoang vắng”.

Đúng sáu tháng sau ngày Harry mất, có một chuyện xảy ra nhắc tôi nhớ đến ảnh. Hôm đó, tôi ra ngoài sân lấy tờ báo thì thấy chùm hoa dành dành đầu tiên nở bung, tỏa hương thơm ngát. Trước đó, bụi hoa trà màu hồng cũng nở rộ lần đầu tiên.

Thế là tôi biết rằng, dù đã đi xa, Harry vẫn để mắt theo dõi tôi. Ảnh mãi là người đàn ông duy nhất mà tôi tin cậy, là người luôn khoác lấy cánh tay tôi để nâng đỡ và động viên tôi vượt qua những ngày tháng cô đơn còn lại.

Đó là tình yêu

*Can đảm không phải
là cái thùng rỗng kêu to.
Đôi khi can đảm chỉ là tiếng nói
thâm lặng vào cuối ngày.
Và nó nói rằng: "Ngày mai
ta sẽ cố gắng thêm lần nữa".*

—Mary Anne Radmacher Hershey

Người bác sĩ trong chiếc áo choàng trắng nói với tôi:

- Bà bị ung thư rồi.

Bàng hoàng và run rẩy, tôi có cảm giác mình đang ở giữa tâm điểm của trận động đất. Tôi không còn là chính mình. Tim ngưng đập. Và phổi ngưng thở. Không, không thể. Ông vừa nói cái gì vậy? Ung thư hả? Biết đâu ông lộn với một bà Judith Fraser nào đó. Biết đâu lát nữa ông sẽ thấy sự sai lầm đó và ông sẽ xin lỗi mình.

Tôi mở miệng nói như một cái máy:

- Tiếp theo tôi sẽ làm gì?

Tiếng nói của tôi nghe như từ cõi xa xôi vọng lại. Bác sĩ đáp:

- Quét CAT hoặc chụp MRI.

Chết tiệt, giấc mơ của tôi đã báo trước như vậy mà. Tuần rồi tôi ngủ mơ thấy một điều như sau: Tôi đang ở trên một chiếc tàu vượt đại dương, đang cố cứu một con mèo run rẩy trên thanh lan can của boong tàu. Nhưng tôi thất bại. Con mèo cắn tôi một phát ở phía sau cổ.

Suốt tuần lễ tiếp theo, tôi có nhiều giấc mơ xấu y hệt như vậy khi chuẩn bị cho ca mổ. Trong một giấc mơ, tôi tìm thấy một hồ nước rộng lớn với cái thùng đàn ghi-ta bị chìm ở giữa hồ. Tôi lo rằng cây đàn nằm ở bên trong sẽ hỏng mất. Cần đàn và những sợi dây thanh mảnh sẽ không còn dịp gửi đến thế giới này tiếng nhạc réo rắc của nó. Bên kia bờ hồ là một bình sứ bể, trong bình vẫn còn những cành hoa nhỏ li ti. Tôi lo rằng bó hoa đó sẽ héo tàn mất. Vì trong bình khô queo, không còn một giọt nước nào cả.

Sau ca mổ, bác sĩ thông báo:

- Khối u trong dạ con của bà thật bất thường. Nó có thể mọc ở bất cứ nơi đâu trong cơ thể. May mắn cho bà là nó mọc ở một vị trí được bảo vệ chắc chắn. Chúng tôi sẽ thử nghiệm trên các mô bạch huyết để xem bà có cần phải hóa trị hoặc xạ trị không.

Những giấc mơ tiếp tục. Một đêm, tôi ngủ mơ thấy vợ chồng tôi đang cưỡi xe đạp. Trên đường tới chỗ nhà kho cho thuê, một cái hố bùn to tướng chắn ngang đường. Người chủ nhà bảo chúng tôi đi con đường vòng. Nơi đó, chúng tôi phải tránh né những làn đạn được bắn vung vãi rồi mang trả hai chiếc xe đạp tại nhà kho thứ hai.

Trong lần tái khám, bác sĩ nói:

- Bà sẽ cần sáu tuần lễ xạ trị. Nhiều mô bạch huyết đã dương tính trở lại.

- Xạ trị có giống với việc bắn ra những loạt súng không?

Tôi hỏi, lòng thầm cảm ơn thiên thần hộ mệnh đã báo trước điều đó với tôi qua giấc mơ.

Là thầy thuốc chuyên khoa, tôi biết hầu hết mọi người đều gặp khó khăn khi đối mặt với cái chết. Đúng trước cái chết của chính mình bởi căn bệnh ung thư, tôi cảm thấy mình không phải là trường hợp ngoại lệ, và từng ngày qua, thần chết đang lấy cắp cuộc sống của tôi.

Tôi hỏi:

- Trong trường hợp của tôi, có cách chữa trị nào khác không?

- Tôi không biết.

Về đến nhà, tôi lấy bút chì màu ra và vẽ lại căn bệnh của tôi. Tôi vẽ nó thành từng lớp bằng các tia nắng đủ màu của Mặt Trời và Trái Đất. Tôi nhắm mắt lại và bước vào khu vườn bên trong cơ thể

mình. Những hình ảnh nói cho tôi biết nó cần sự giúp đỡ. Tôi liền thuê một người làm vườn và thêm món rau củ cùng nhiều loại trà cho thực đơn hàng ngày.

Tôi không thể ngăn được suy nghĩ: Nếu tôi chết, ai sẽ nhắc nhở các con tôi về điều quan trọng nhất ở trong đời? Ai sẽ thay tôi lắng nghe lời nói khôn ngoan của bạn bè, chúc mừng thành công của họ? Ai chia sẻ được nỗi thăng trầm của thân chủ tôi, trong cuộc hành trình hướng về sự hiểu biết rộng mở? Ai toét miệng cười sung sướng trong ngày con trai tôi khai trương nhà hàng mới của nó? Ai ngồi hàng ghế đầu trong rạp hát để vỗ tay tán thưởng buổi biểu diễn của con gái tôi? Ai ru các cháu nội cháu ngoại ngủ và hát những bài ru mà bà nội, bà ngoại của tôi từng hát cho tôi nghe? Ai cùng ngồi với chồng tôi nơi hàng hiên trước nhà, quan sát lũ chim ruồi nhúng cái mỏ nhỏ xíu vào những chùm hoa cam nở rộ rực rỡ để hút mật ngọt của hoa?

Những tuần lễ sau đó, bạn bè đến thăm nướm nược, rồi gửi hoa, gửi thiệp, gửi băng đĩa để động viên, rồi cầu nguyện cho tôi, rồi đi chợ đi búa và nấu nướng các bữa ăn nóng sốt cho gia đình tôi. Tôi đã nghĩ đến chuyện tìm một bà vợ khác cho anh, nhưng chồng tôi không mặn mà với ý tưởng đó lắm.

Giờ đây, trên cánh cửa tủ lạnh, bên cạnh bài thơ của con gái tôi làm tặng, còn có một danh sách tên

tuổi và số điện thoại của những người sẵn sàng chở tôi đến bệnh viện khi đợt xạ trị làm tôi mệt mỏi quá mức, không thể tự lái xe đi được.

Trong lần tái khám tiếp theo, tôi nói với bác sĩ:

- Tôi đã biết một cách chữa trị khác có thể giúp tôi vượt qua. Đó là tình yêu. Yêu thương cuộc sống này và yêu thương lẫn nhau.

Đi tìm một người bạn đời hoàn hảo

*Để con tàu có thể vào bờ, trước hết, bạn phải
xây dựng một bến cảng.*

—Khuyết danh

Abby thân yêu của tôi nói rằng các đấng ông chồng không bỏ vợ để đến với phụ nữ khác – nhưng chồng tôi đã bỏ tôi, và ảnh cưới cô ấy. Đột nhiên trở lại độc thân ở tuổi ba mươi tám, tôi ẩn mình trong công việc để quên đi câu chuyện ly dị thật đau lòng. Có thể tôi cũng để tâm tìm một người bạn đời khác, nhưng ba năm qua chưa ai có đủ “nội lực thâm hậu” để hợp hồn tôi.

Một cô bạn vừa tham dự một buổi sinh hoạt với chủ đề “Làm thế nào để tìm người bạn đời hoàn hảo”. Cô ấy khuyên cáo rằng tôi không nên tiến hành những biện pháp được giới thiệu nếu tôi chưa cảm thấy cần thiết, hoặc không hết lòng tin tưởng.

Cô ấy trình bày quá trình tiến hành như sau:

1. Kê ra một danh sách dài lê thê các phẩm chất của người bạn đời – theo ý bạn muốn.
2. Nghiên cứu danh sách thật kỹ và cắt giảm còn khoảng mười lăm phẩm chất quan trọng nhất đối với bạn.
3. Dò lại danh sách, xem bạn có tất cả những phẩm chất mà bạn đang tìm kiếm nơi người bạn đời không.
4. Tạo điều kiện thuận lợi cho người đó tiến đến với bạn bằng cách cắt hết những quan hệ hoàn toàn bế tắc và những cuộc hẹn hò tình cờ.
5. Hãy biết ơn Thượng Đế vì người bạn đời hoàn hảo sẽ đến với bạn. Bạn không cần thiết phải đi tìm hoặc thúc ép quá trình. Bạn chỉ việc đón nhận sự việc xảy ra và không cần bạn tâm đến hậu quả của nó. Bây giờ bạn có thể thư giãn được rồi.

Tôi sẵn sàng lập danh sách. Trong đó có những phẩm chất như: Trí tuệ, có óc hài hước, là người tạo nên nhiều điều có ý nghĩa qua công việc người

đó làm, chung thủy, một người đáng kính, một người biết cách chăm sóc vợ con.

Từ đó, tôi bắt đầu tự vấn mình là ai và mình muốn gì trong cuộc đời. Tôi có thể nhìn thấy tương lai và niềm vui của mình. Thay vì chăm chăm tìm kiếm người bạn đời hoàn hảo, tôi bắt đầu chuẩn bị cho bản thân để trở nên xứng đáng với con người mà tôi mong muốn.

Trong thời gian này, tôi tham dự một khóa học quản lý tại bệnh viện, nơi tôi đang làm việc. Eric, chuyên viên tư vấn, dạy chúng tôi về nhiệm vụ khoa học, tầm nhìn, giá trị và sự cộng tác. Tôi rất ngưỡng mộ anh. Tôi cũng thích cái búi tóc hay hay của anh. Tuy vậy, mọi ý nghĩ chỉ dừng ở đó vì tôi cao một mét bảy mươi. Tôi thường mơ tưởng tới một người cao hơn kia – một mét tám mươi chẳng hạn. Eric chỉ cao một mét sáu mươi bảy thôi.

Trong lúc dự khóa học của Eric, tôi tiếp tục xác định các nguyên tắc đạo đức về bản thân và nghề nghiệp. Nói đúng ra, tôi quyết định sẽ không bao giờ kết hôn lần nữa nếu cuộc hôn nhân không đặt trên nền tảng tinh thần.

Tôi cũng gặp một thầy bói để tư vấn cho vui thôi, ông ta hỏi tôi:

- Cô nghĩ sao về những người đàn ông thấp bé?

Tôi đáp lại bằng một câu hỏi:

- Tôi có cần phải nghĩ tới điều đó không?

Ông ta tiếp tục nói với tôi rằng người bạn đời của tôi thật sự biết cách chăm sóc vợ con, rất thông minh, và có liên quan tới một câu lạc bộ ở miền quê.

Vài tháng sau, tôi thuê Eric tổ chức một nhóm sinh hoạt cuối tuần ở bãi biển cho nhân viên của tôi. Ảnh đề nghị chở tôi tới đó để chúng tôi có thể lập kế hoạch. Trong lúc trò chuyện, tôi vô tình hỏi nơi làm việc của ảnh – ở một thành phố cách chỗ tôi hai giờ đi xe. Ảnh cho biết văn phòng của ảnh trên đường Country Club.

Trong những ngày cuối tuần đó, chúng tôi để ý đến nhau theo một cách mới. Ở đó có sức hấp dẫn thật lạ lùng. Nhưng không ai trong chúng tôi biết phải làm thế nào về điều đó. Ảnh đề nghị đưa tôi về nhà – chỉ ngược đường ảnh bốn tiếng đồng hồ thôi!

Trên đường về, tôi lấy hết can đảm nói rằng tôi bị ảnh thu hút. May thay, ảnh cũng cảm thấy như vậy. Khi đưa tôi đến cửa, Eric có vẻ bối rối lắm. Sau đó Eric áp úng nói ảnh không biết nên hôn tôi hay nên bắt tay tôi. Chúng tôi thỏa thuận là chỉ ôm nhau một cái. Ảnh có một quy định là không được hẹn hò với thân chủ. Tuy vậy, tuần sau ảnh gọi điện cho sếp của tôi, xin phép được mời tôi đi chơi. Sau một năm tròn hò hẹn nhau, một trăm khách mời và bốn đứa con trai của tôi cùng đến nhà thờ tham dự đám cưới của chúng tôi.

Nếu tôi không xem xét tiến trình xác định và sống với giá trị thật sự của bản thân, có thể tôi không đòi hỏi giá trị đó ở một người khác. Thôi được, có thể tôi quên ghi phẩm chất “cao ráo” vào danh sách của tôi. Nhưng nếu có ghi, có thể tôi không để mắt đến Eric, “Người Bạn Đòi Hoàn Hảo” của tôi. Về diện mạo, có thể ảnh thấp bé, nhưng theo cách ảnh sống và cách ảnh chăm sóc người vợ của mình, Eric đúng là một người khổng lồ.

Không cần xem chữ ký

Tôi là nhà phân tích chữ viết chuyên nghiệp. Trong khi tài năng đọc đáo này được xem là một sự bảo đảm về mặt tài chính, nó lại tác hại đến cuộc sống tình cảm của tôi! Mỗi lần thích một người đàn ông nào đó, tôi bèn phân tích chữ viết của anh ta ngay, xem thử mối quan hệ giữa chúng tôi có kéo dài và bền vững không. Tôi không muốn mình bị bất ngờ.

Việc phân tích chữ viết chúng tỏ rằng, tôi có thể dễ dàng gạt bỏ một người đàn ông trước khi tôi quan tâm đến anh ta hơn. Cần gì phải nhọc công nếu chúng tôi không có điểm gì chung? Từng nghe bạn bè nói về những người đàn ông mà họ gặp hóa ra chỉ là những “kẻ ngớ ngẩn”, tôi cảm thấy tự tin rằng, bằng cách sử dụng năng lực

ngiên cứu chữ viết, tôi có thể bọc kỹ pháo đài kiên cố của tôi.

Theo thời gian, tôi tiếp tục loại bỏ những người đàn ông tôi gặp. Sau nhiều năm thảng hện hò tràn đầy hy vọng và phân tích kỹ lưỡng, tôi đành thú nhận với mình rằng có lẽ “Chàng Phù Hợp” không hề tồn tại đối với tôi.

Trong một lần đánh tennis, tôi ngạc nhiên khi gặp một người đàn ông hầu như có đầy đủ mọi phẩm chất mà tôi đang tìm kiếm – tế nhị, thông minh và độc lập về tài chính. Trục giác mách bảo với tôi rằng người này có vẻ hứa hẹn đấy, nhưng tôi cần sự bảo đảm. Tôi nghĩ bụng: A ha, mình sẽ biết được con người thật sự của anh ta là như thế nào. Mình sẽ mời anh ta tham gia một thử nghiệm. Mình sẽ nhờ anh ta viết lên giấy vài chữ, và sự thật sẽ hiện ra ngay trước mắt.

Anh ta cương quyết từ chối! Thậm chí anh ta còn cười phá lên rồi hỏi tôi:

- Tại sao tôi phải làm như thế? Cô có thể đọc được điều gì đó qua chữ viết của tôi, và rồi loại bỏ tôi ra trước khi chúng ta cần phải tìm hiểu nhau. Không. Tôi muốn chuyện này diễn ra thật sự bình đẳng giữa hai chúng ta. Chúng ta có thể trò chuyện, nhưng tôi sẽ không viết gì cho cô đâu. Ít ra là lúc này.

Vậy là người này tước đi quyền kiểm soát của tôi. Bằng việc gạt bỏ năng lực mà tôi thường dùng

để đoán về người khác, anh ta buộc tôi phải dựa vào quan sát, trực giác và tình cảm của tôi. Không có kiến thức đoán người qua chữ viết, tôi không thể tin cậy vào bản thân được, làm sao tôi có thể tin tưởng nơi anh ta?

Việc phân tích chữ viết luôn giúp tôi có khả năng tìm hiểu mọi bí ẩn của đàn ông. Tôi có thể biết người đó dễ dàng tha thứ hay nuôi giữ lòng thù hận; hào phóng hay keo kiệt; tế nhị hay sỗ sàng. Nhiều năm nghiên cứu cho tôi thấy ấn tượng đầu tiên không phải lúc nào cũng đúng. Nếu anh ta từ chối viết vài chữ để tôi nghiên cứu, có lẽ quên phớt anh ta đi là hay hơn cả. Biết đâu anh ta đang muốn che giấu điều gì đó.

Sự giằng co tiếp tục diễn ra giữa trái tim và lý trí của tôi. Trái tim nói: “Anh ta có vẻ là một người đàn ông hoàn hảo. Tại sao cô không cho anh ta một cơ hội?” Ngay lúc đó, trong đầu tôi vọng lại tiếng nói: “Cẩn thận đấy. Cô không hiểu gì về chuyện này đâu”.

Việc tự phân tích chữ ký đã làm tôi đau lòng khi biết rõ tính cách của mình: Tôi sẽ không bao giờ yêu đương thêm một lần nữa bởi vì những đau khổ trong quá khứ. Thế rồi một giọng nhỏ nhẹ từ bên trong vang lên: “Có phải đó là cách mà cô muốn sống trọn đời không?”

Tôi biết mình phải chia tay ngay với mỗi tình không hề có tương lai. Trong lúc trái tim và đầu óc giằng co dữ dội, tôi quyết định chịu đựng hoàn

cảnh này với một quyết tâm cao hơn. Đã tới lúc buông thả tất cả – và tin tưởng. Lần đầu tiên tôi hành động theo trực giác, và tiếp tục gặp gỡ “Chàng Có Thể Phù Hợp”.

Bây giờ tôi biết rằng, trong đời có những thứ tôi không thể kiểm soát hoặc phân tích. Khi tôi cho phép trái tim mở rộng, tôi học cách kéo dài một mối quan hệ mà không để ý đến kết quả.

Tôi quan sát người này tiếp xúc với con cái của anh ta. Tôi kính trọng cách anh ta chia sẻ và chăm sóc cậu con trai và cô con gái. Tôi thích cách đuôi tóc loăn xoăn của anh ta phủ xuống gáy, vẻ dịu dàng và yêu thương trong ánh mắt khi anh ta nhìn tôi, cách anh ta cứ xoa nhẹ ngón tay cái của tôi khi chúng tôi nắm tay nhau trong rạp chiếu phim. Và cuối cùng, không cần xem qua chữ viết tôi cũng biết rằng “Chàng Có Thể Phù Hợp” đúng là “Chàng Phù Hợp” của tôi.

Và khi nhìn thấy chữ viết của anh rồi, thì chúng xác định thêm những điều tôi đã khám phá về anh ấy qua cách tin tưởng vào bản thân của tôi.

Tất nhiên, khi trao đổi lời thề ước trong đám cưới, chúng tôi không viết thành chữ mà chỉ nói ra những lời chân thành xuất phát từ trái tim.

Người bạn tâm giao

Xoảng! Cái ly trên khay của tôi rơi xuống đất, vỡ tan thành nhiều mảnh, sữa tươi văng tung tóe. Mặt đỏ nhừ, tôi cúi xuống nhặt những mảnh thủy tinh. Chợt, giọng một người đàn ông vang lên:

- Không sao đâu. Để tôi giúp cho.

Ngẩng đầu nhìn lên, tôi thấy một cặp mắt xanh biếc và một nụ cười rạng rỡ. Don và tôi đã gặp gỡ nhau như thế đấy – trong khuôn viên trường đại học Colorado vào mùa hè năm 1952. Tôi đến để học khóa mùa hè ở đó. Don cũng vậy. Ngoài ra, anh còn làm thêm công việc dọn bàn ăn tại căn tin.

Không lâu sau, Don gọi điện mời tôi đi chơi. Tôi xúc động đến mức không thể ăn được gì trước mặt anh. Don nghiêm chỉnh, rất thông

minh, và đẹp trai không khác gì một hoàng tử. Tôi như nuốt từng lời nói của anh khi anh chở tôi đi ngắm thành phố Boulder, cảnh núi non hùng vĩ của Colorado. Tôi ngạc nhiên khi thấy anh có sức thu hút như vậy. Tôi cảm thấy mình non trẻ và yếu đuối quá. Don đối xử với tôi như một công chúa. Anh đối xử với tôi như với một người trưởng thành biết suy nghĩ. Tính tình anh hoàn toàn cởi mở. Và chúng tôi có thể trò chuyện về tình cảm – một điều hết sức xa lạ đối với tôi.

Mùa hè năm đó là sự kết hợp giữa những buổi học dài lê thê với thời gian bên cạnh Don dường như quá ngắn ngủi. Và rồi đến lúc phải trở về quê nhà Houston, lòng tôi tràn ngập nỗi buồn.

Chúng tôi viết thư cho nhau mỗi ngày. Tháng chín năm đó, Don và cậu em trai lái xe đến Texas thăm tôi. Tôi cảm thấy phấn khích xen lẫn hồi hộp. Thật ra, sợ hãi thì đúng hơn. Chuyện tình cảm lãng mạn giữa hai tiểu bang xa xôi giống như một giấc mơ. Giờ đây nó trở thành hiện thực.

Sau khi Don và cậu em trai đi rồi, ba tôi gọi tôi vào phòng nói chuyện. Ông lên tiếng:

- Trish, ba muốn con hiểu rằng ba thích anh bạn của con. Cậu ta là một thanh niên thông minh, có tư cách tốt, và ba nghĩ cậu ta sẽ tiến xa hơn trong nghề nghiệp. Tuy nhiên...

Ôi, hai từ tuy nhiên đó nói lên tất cả. Ông tiếp tục:

- Tuy nhiên, có quá nhiều trở ngại. Một, cậu ta theo đạo Thiên Chúa. Hai, cậu ta là người Ý. Ba, cậu ta sống cách đây xa quá.

Tôi đứng lặng người. Cổ họng tôi như nghẹn lại. Cứ như tôi như đang ở một nơi rất xa xăm, loáng thoáng nghe ông nói về đạo Thiên Chúa, về quy luật sinh đẻ thoải mái (là điều khác biệt với quy luật của chúng tôi), về việc tôi phải hoàn tất chương trình đại học ở Texas. Và rồi, cứ như mọi chuyện đã được giải quyết xong, ông kết thúc bằng câu:

- Cha nghĩ con nên viết thư nói cho cậu thanh niên đó hiểu.

Suốt mười tám năm nay, tôi không bao giờ cãi lời ba tôi. Đó là năm 1952. Và chúng ta chỉ làm những gì người lớn chỉ bảo.

Ông anh lớn của tôi từng là một “kẻ nổi loạn” trong gia đình, và tôi phải đảm nhiệm vai trò ngược lại. Tôi khóc khi viết lá thư đó, nói với Don rằng chúng tôi khó mà tiếp tục mối quan hệ. Nói đúng ra, một phần con người tôi cảm thấy sợ hãi – sợ rằng có thể anh chàng thân thiện, đẹp trai và thông minh đó yêu tôi. Tôi không thể tưởng tượng mình có thể sống rất xa gia đình và bạn bè.

Sau đó, tôi nhận được lá thư hồi âm dài chín trang giấy. Don nói anh đã đoán ra điều đó, và

anh rất buồn. Lời lẽ trong thư của anh thật dịu dàng và thông cảm, nó làm tôi cảm thấy mình được an ủi rất nhiều. Anh nói anh muốn để lại cho tôi những kỷ niệm ngọt ngào nhất, thi vị nhất, về khoảng thời gian ngắn ngủi mà chúng tôi ở bên cạnh nhau. Anh muốn tôi luôn nghĩ đến mùa hè ở Colorado, xem đó là một trong những thời gian vui sướng nhất trong đời.

Lá thư của Don thật tuyệt vời. Tuyệt vời đến nỗi tôi không thể quăng đi. Không bao giờ. Tôi giữ tấm ảnh của anh và lá thư đó trong cuốn nhật ký riêng của tôi.

Năm tháng sau đó, ba tôi qua đời vì một cơn đau tim. Tôi viết thư cho Don để báo tin nhưng không thấy hồi âm.

Vài tháng sau, tôi bắt đầu hẹn hò và kết hôn với một người khác. Một người sống gần nhà. Một người biết rõ ba tôi và được sự tán đồng của ông. Một người giúp tôi vượt qua nỗi đau buồn trước cái chết của ba tôi. Chúng tôi có bốn đứa con thật tuyệt vời và nhiều năm đầu thật hạnh phúc. Nhưng chúng tôi có quan niệm sống khác nhau. Cuối cùng, không thể chịu đựng hơn nữa, chúng tôi chia tay nhau sau hai mươi bảy năm chung sống.

Chúng tôi bán nhà, và tôi mua một căn nhà phố. Trong lúc sắp xếp sách vở lên kệ, tôi bắt gặp cuốn nhật ký, tấm ảnh của Don và lá thư của anh. Tôi mở những trang thư mỏng manh, vàng úa ra

xem, thấy lại những vệt nước mắt ngày xưa. Tôi cảm thấy bị thôi thúc phải viết thư cho anh – để thăm hỏi anh sau ba mươi năm dài đặng đặng.

Tôi thức suốt nửa đêm để viết thư và đọc tới đọc lui nhiều lần. Tôi kể với anh những chuyện đã xảy ra trong cuộc đời tôi. Tôi cảm thấy sức sống mới lan tỏa khắp thân thể. Lờ lẽ cứ tuôn trào trên trang giấy. Tôi cũng nói thêm rằng anh không cần hồi âm, chỉ vì tôi cần phải viết – thể thôi.

Trước đây, anh từng nói rất muốn mở văn phòng luật sư ở Denver. Tôi tra trong cuốn danh bạ điện thoại thành phố Denver, và thấy tên anh nằm ở đó. Tôi gửi lá thư mà lòng đầy hồi hộp và mong đợi. Tôi tin rằng thế nào cũng nhận được thư hồi âm của anh.

Một tuần sau, khi nhìn dòng chữ quen thuộc trên phong bì, tôi chần chừ trong giây lát. Tôi cứ ngồi im nhìn nó hồi lâu trước khi mở. Anh cho biết vợ anh đã mất cách đó ba tháng, và họ không có con cái. Don nói, ba mươi năm trước, sau chuyến đi Houston thăm tôi, anh trở về và chuyển địa chỉ nên không nhận được lá thư báo tin ba tôi mất.

Chúng tôi thường xuyên gọi điện cho nhau trong nhiều tháng tiếp theo. Cuối cùng, chúng tôi quyết định phải gặp lại nhau, và chọn thành phố Santa Fe làm điểm hẹn. Chúng tôi chưa ai đặt chân tới nơi này. Khi bước xuống cầu thang máy bay, tôi đảo mắt tìm Don. Và tôi thấy ngay

gương mặt tươi cười đó, cùng cặp mắt xanh biếc đó, nhưng mái tóc anh giờ đây đã bạc nhiều. Cổ họng tôi nghẹn lại, hai bàn tay run rẩy khi chúng tôi bước tới chỗ nhau. Rồi chúng tôi ôm nhau. Mắt ai cũng nhòa lệ. Ba mươi năm xa cách đã được nối liền. Ngay lập tức, lời nói trong miệng chúng tôi tuôn trào ra không dứt. Chưa hết câu này, đã có câu khác nối lời. Thật là thân quen. Thật là tâm đắc.

Mỗi tình lãng mạn của chúng tôi chịu đựng thêm một năm xa cách nữa. Trong lúc đó, tôi thu xếp chuyển nhà sang nơi khác, còn anh lo giải quyết công chuyện gia đình. Chúng tôi giống như những người bạn tâm giao. Cuối cùng, tháng Tư sau đó, chúng tôi cưới nhau. Bà con thân thuộc và bạn bè tỏ ra ngạc nhiên, hỏi rằng làm sao tôi có thể ra đi, bỏ tất cả lại sau lưng. Tôi chỉ cười nụ để trả lời. Nhưng trong thâm tâm, một giọng nói thì thầm bên tai: “Cứ nhìn tôi đi”.

Đến từng tuổi này trong cuộc đời, tôi đã học được cách hiểu rõ trái tim mình. Tôi đã học được cách lắng nghe giọng nói nhỏ nhẹ vang lên từ tận đáy lòng, học cách chú ý đến phần trực giác của tôi. Tôi đã học được cách tin tưởng vào bản thân.

Chuyến bay 603

*Tôi tin rằng, đôi khi chúng ta cần phải chạm
mặt cái chết trước khi chúng ta thật sự sống.*

—Rosita Perez

Khi chiếc máy bay DC-10 cất cánh ở cuối đường băng, tôi nghe tiếng chuông báo động vang lên inh ỏi. Đang ở vận tốc 268 cây số giờ, máy bay chậm lại và bắt đầu hạ xuống. Tiếp theo là một tiếng nổ đột ngột. Hoảng sợ, tôi úp mặt vào giữa hai đầu gối, và ôm cứng hai cẳng chân. Máy bay rơi xuống đất và bốc cháy. Ngay lập tức, đám lửa tràn ngập toàn bộ phần bên trái của máy bay. Ngọn lửa bốc lên trời mấy chục mét. Mọi khối bao phủ khắp nơi.

Suốt bảy năm qua, tôi đã trải qua một cuộc sống đầy gian truân của một diễn viên sống tại Los Angeles. Tôi đã chạm xuống đáy của vực

thảm – về tình cảm, tài chính, về tinh thần và cả tâm hồn. Tôi không muốn sống nữa. Là cựu hoa hậu đảo Hawaii, tôi đang trên đường trở lại Honolulu để làm người dẫn chương trình cho buổi lễ đăng quang hoa hậu Hawaii năm nay. Khi bước lên máy bay, tôi nghĩ thầm trong đầu nhiều lần: “Cầu xin cuộc đời con thay đổi, cầu xin nó không bao giờ giống như xưa, bằng không cầu xin cho con chết đi”. Lúc nghe tiếng nổ lớn, mọi chú ý vào thực tại của tôi chuyển đổi một cách kỳ lạ.

Không biết từ đâu, một sự thanh thản êm ả bao trùm khắp người tôi. Tôi cảm thấy mình được bảo vệ. Dường như có một tấm khiên đang che chắn chung quanh. Và tôi đang ở giữa một vầng sáng trắng. Thay vì thu mình lại sợ hãi trước biển cô đang xảy ra cho máy bay và bản thân, đột nhiên tôi cảm thấy hân hoan và yên bình, cứ như có một tình yêu vô điều kiện đang ôm ấp tôi.

Luồng ánh sáng trắng bao quanh tôi và tôi nghe một thông điệp: “Con được trao tặng cuộc sống này, con đã làm gì với nó?”

Rồi bốn câu hỏi lướt qua đầu tôi thật nhanh: “Con có thương yêu bản thân con không? Con có thương yêu gia đình và bạn bè con không? Con có sống đúng với mục đích và ước mơ của con không? Và nếu hôm nay con chết, sự góp mặt của con trên hành tinh này có làm cho nó trở thành nơi tốt đẹp hơn không?”

Tôi hét lên:

- Không! Tôi muốn sống!

Khi ngọn lửa nóng rực lan tới gần, tôi đứng lên, loạng choạng đi lần ra cánh cửa thoát hiểm. Tôi là người cuối cùng thoát ra khỏi nơi nguy hiểm. Trong lúc khập khiễng rời xa chiếc máy bay đang bốc cháy, tôi nhận ra rằng mình có cơ hội sống lần thứ hai. Kể từ bây giờ, bất cứ điều gì cũng là phần thưởng thêm dành cho tôi. Đường như mọi quyết định sai lầm trước đây của tôi đều được viết ra trên một tấm bảng, và tôi vừa xoá sạch tất cả. Từ ngày hôm nay trở đi, với tấm bảng hoàn toàn trắng bóc, tôi sẽ chịu trách nhiệm về bất cứ điều gì tôi làm.

Một tiếng nổ lớn làm chiếc máy bay vỡ tung ra từng mảnh. Những người sống sót chạy ngang qua tôi, la hét và khóc lóc. Tôi đi cà nhắc thật chậm phía sau họ, tiến về phía hàng rào dây thép gai. Tôi đã thoát khỏi cái chết.

Một thảm họa diễn ra đột ngột. Nó cắt đứt mọi vờ vĩnh giả dối với sự chân thật. Nó mang lại một mẫu số chung cho tình yêu thương và lòng trắc ẩn đối với những người đang chịu đau khổ. Một cô gái trẻ hoàn toàn mất bình tĩnh, đang run rẩy, khóc lóc, bám chặt vào cánh tay của một người đàn ông đang vỗ về cô ta. Một phụ nữ đứng tuổi đang nức nở trong vòng tay của một bà bạn, người này dịu dàng đu đưa thân mình bà như đu đưa một đứa bé. Chồng ôm chặt lấy vợ – một hành động mà họ không còn quen thuộc nữa. Từ trong

tâm hồn họ, tình yêu thương tỏa ra thật ấm áp. Họ cho đi và nhận lại tình thương không một chút ngưng ngậm.

Giờ đây tôi hiểu rằng, vấn đề không phải là cuộc sống cho ta những gì mà ta đã làm những gì cho cuộc sống. Cuộc sống là một món quà vô giá; và tôi phải tạo nên thành quả cho chính bản thân.

Tôi sẽ làm gì khác với trước đây? Tôi sẽ không bao giờ ngưng ngừng khi nói “Xin lỗi” hoặc “Tôi yêu quý bạn”. Tôi sẽ soi mói bản thân mình hơn là soi mói người khác, xem thử điều tốt đẹp gì đang xảy ra cho tôi. Và tôi sẽ sống từng ngày như thể mỗi ngày sẽ là một ngày cuối cùng của đời tôi.

Phòng toát mồ hôi

Tôi không thể tin rằng mình đang bước vào phòng toát mồ hôi. Một nơi cử hành nghi lễ của thổ dân da đỏ. Tôi là một phụ nữ người Đức, tóc vàng, mắt xanh, bốn mươi ba tuổi, mẹ của bốn đứa con trai, và đang làm việc tại bệnh viện. Tôi cùng chồng, Eric, đi nghỉ mát ở bờ biển với một nhóm thầy thuốc khác.

Khi được đề nghị một dịp may hiếm có tham dự nghi lễ của thổ dân da đỏ, Eric nhận lời không chút do dự. Ảnh là vậy đó. Ảnh thuộc loại người “gì cũng thử qua một lần cho biết” nếu điều đó sẽ đưa ảnh vào cuộc phiêu lưu mới. Dĩ nhiên, tôi phải đi theo ảnh thôi.

Tôi vẫn còn thái độ chống đối khi cả nhóm mười hai người chúng tôi ngồi xếp bằng theo vòng tròn bên trong một không gian nhỏ xíu, có chiều cao khoảng một mét rưỡi, giống hệt một cái lều vải được dựng bằng cây sào và được phủ

bằng cành lá. Bà thầy cúng người da đỏ bắt đầu hát ê a, ngợi khen các thần linh. Tim tôi bắt đầu đập mạnh. Tôi sợ hãi nhìn những khối đá đỏ rực lửa nằm thành một đống ngay chính giữa lều. Chúng có thể nổ tung không? Chúng tôi có bị ngạt thở vì thiếu không khí không? Tôi có bị ngất xỉu không? Mọi thứ dường như quá chật hẹp. Tôi cố gắng kiểm soát hơi thở điên cuồng của mình. Không khí nóng đến nổi, trong con hoảng hốt, tôi ngã người tới trước, úp mặt xuống đất để dịu bớt sức nóng.

Một giờ sau, tôi lao đảo bước ra khỏi lều. Toàn thân tôi hoàn toàn khô kiệt và mệt nhoài. Tôi thả người nằm phịch xuống đất, chân tay soải trên cát. Đúng. Đúng vậy. Tôi đang an toàn và đang hít thở không khí trong lành. Tôi không muốn toát mồ hôi thêm nữa. Rồi bỗng nhiên, khi ngửa mặt nhìn lên các vì sao trên trời, hình ảnh mẹ tôi xuất hiện trước mắt. Tôi bàng hoàng. Mẹ tôi chết trẻ lắm, lúc đó bà bốn mươi tuổi, còn tôi mới mười lăm. Gương mặt tươi cười của mẹ chiếm trọn vị trí của ánh trăng rằm.

Bà bắt đầu nói chuyện với tôi – những lời mà chỉ có mình tôi nghe được. Bà nói:

“Nhìn con kìa! Con đã làm được nhiều việc và con đã tiến rất xa. Con có những cơ hội mà mẹ không bao giờ được”.

Bà rất hài lòng về tôi. Tôi có thể cảm thấy tình yêu của mẹ tôi dành cho tôi.

Và rồi đầu óc tôi hiện lên những sự kiện quan trọng mà tôi không thể san sẻ với bà; nỗi đau buồn sau khi bà chết, đứa em song sinh với tôi nằm mẹp trên giường khóc lóc; sáu tháng sau, tôi tốt nghiệp trung học; rồi tốt nghiệp đại học; ngày của Mẹ hằng năm; ngày cưới của tôi; những đứa con lần lượt chào đời; cuộc ly dị đau đớn; lần tái hôn thật tuyệt vời; những thay đổi trong nghề nghiệp... Tôi cũng muốn chia sẻ với mẹ sự thiếu thốn về tinh thần; những giọt nước mắt cùng những tiếng cười; sự yêu thích điện ảnh; được nhìn bà mẹ và con gái ở bên nhau. Tôi cứ tưởng mẹ tôi đã bỏ sót tất cả những điều đó. Giờ đây tôi biết rằng bà luôn hiện diện bên cạnh tôi trong suốt cuộc đời tôi.

Vài phút sau, gương mặt mẹ tôi mờ dần. Tôi vẫn nằm yên đó, cảm nhận niềm vui và điều kỳ diệu, đắm mình trong ánh nắng buổi chiều ấm áp. Tôi không thể giải thích, nhưng tôi biết đó là sự thật.

Nếu tôi sợ hãi và chạy khỏi căn phòng toát mồ hôi đó, tôi đã bỏ lỡ một điều đáng ghi nhớ nhất trong đời. Tôi được cho một dịp may để chữa lành vết thương lòng, đồng thời, tôi được nghe mẹ tôi nói: “Mẹ yêu con, con gái cưng”.

Cô cần gì không?

*Chúng ta là ai – đó là món quà
Thượng Đế tặng cho chúng ta;
Chúng ta trở thành con người nào –
đó là món quà chúng ta tặng Thượng Đế.*
—Khuyết danh

Hôm đó, tôi khởi hành khá sớm. Trước khi đến cuộc hẹn đầu tiên, tôi đưa một cô bạn đến sân bay quốc tế thành phố Kansas rồi quay trở lại theo tuyến đường quen thuộc hàng ngày. Khi đến ngã ba, nơi tôi thường rẽ bên trái, thì xe tôi bắt đầu chuyển sang bên phải, hoàn toàn ngoài ý muốn của tôi. Dường như có ai đó giành lấy vô-lăng nơi tay tôi và lái xe thay tôi.

Vừa tiếp tục lái xe, tôi vừa nói to lên: “Tại sao mình lại làm như vậy?”

Bộ đồ vía màu trắng của tôi rất phù hợp với một ngày hè đẹp trời như hôm nay. Biết rằng mình có khuynh hướng lái xe nhanh khi thời tiết

tốt, tôi bật hệ thống kiểm tra tốc độ trong xe và bắt đầu ngắm nghía cảnh đẹp. Tiếp tục cho xe chạy bon bon trên xa lộ, tôi cất tiếng hát nghêu ngao, thì một giọng nói trong đầu tôi vang lên: “Chạy chậm lại”.

Tôi nhìn bảng đồng hồ và thấy tốc độ chỉ có chín mươi cây số một giờ. Tôi nghĩ như vậy là ổn, và tôi vẫy tay tỏ vẻ xem thường.

Ngay sau đó, một giọng nói – như thể ai đó ngồi nơi băng ghế sau – hét lên: “Chậm lại đi!”

Giật mình, tôi đạp mạnh thắng làm chiếc xe súyt khựng lại. Tôi vừa lầu bầu một mình: “Chuyện này nghĩa là thế nào?” thì chợt nhìn thấy chiếc xe hơi nhỏ màu trắng trước mặt tôi bắt đầu chạy loạng choạng.

Tôi tấp xe vào bên lề ngay lập tức, và cảm thấy một tai nạn kinh khủng sắp xảy ra. Chiếc xe tôi dừng hẳn lại, cũng là lúc chiếc xe nhỏ màu trắng lạng qua ba làn đường và đâm thẳng vào hàng rào bảo vệ, với tốc độ trên một trăm cây số giờ.

Ngay khi tôi nhảy ra khỏi xe, một chiếc xe khác dừng lại bên cạnh tôi. Một người đàn ông lao ra ngoài và hỏi:

- Tại sao cô đạp thắng vậy?

Tôi đáp:

- Xe tôi chưa xảy ra chuyện gì cả. Nhưng tôi không biết tại sao tôi dừng xe lại.

Ông ta nói:

- Cám ơn cô. Cô đã cứu mạng tôi.

Tôi hỏi tại sao và ông ta giải thích ngay:

- Tôi đang chạy rất nhanh, khoảng một trăm ba mươi lăm cây số giờ. Tôi đang trở nên cố gắng bù đắp thời gian. Tôi bị nhiều thẻ phạt chạy quá tốc độ rồi, nên khi thấy cô đạp thắng, tôi nghĩ cô thấy xe cảnh sát ở phía trước. Nhờ thế tôi cũng đạp thắng theo. Nếu không, tôi có thể đâm thẳng vào chiếc xe màu trắng kia khi nó bắt đầu lao đảo.

Vẫn còn bàng hoàng, người đàn ông leo vào trong chiếc xe và lái đi tiếp.

Khi tôi đến bên chiếc xe bị nạn nằm giữa xa lộ, tôi thì thào một mình:

- Tại sao lại là mình? Mình có biết gì về sơ cứu tai nạn đâu?

Người lái xe là một phụ nữ trẻ mang thai, còn người ngồi bên cạnh là chồng cô ta. Cả hai dường như bị thương rất nặng. Máu tung tóe khắp nơi. Người chồng bị gãy hết răng. Cả hai đang kêu khóc và sợ hãi. Tôi biết chúng tôi cần sự giúp đỡ và cần chiếc xe cứu thương.

Một xe hơi dừng lại. Một phụ nữ ngồi sau tay lái hỏi:

- Cô cần gì không?

Tôi đáp:

- Chúng tôi cần cảnh sát và một xe cứu thương. Hai người này bị thương rất nặng.

Người phụ nữ gạt đầu, lái xe đi tìm một buồng điện thoại công cộng.

Tôi quay trở lại chỗ hai nạn nhân để nói cho họ biết xe cứu thương đang trên đường tới đây.

Một người lái xe chạy ngang qua hét lên thật to:

- Cô phải đưa họ ra khỏi xe. Xăng chảy lênh láng dưới xe kia.

Tôi lại gần hơn, định mở cánh cửa xe móp méo, nhưng người phụ nữ cho biết nó đã bị kẹt. Tôi liếc mắt nhìn lên phía khung cửa sổ. Có những mảnh kính xe vỡ chìa ra nhọn hoắc nên tôi thấy chỉ có một cách duy nhất đưa cô ta ra ngoài là phải mở cánh cửa. Dùng hết sức, tôi kéo mạnh tay nắm. Thật không thể tin nổi, cánh cửa bật ra ngay.

Tôi giúp người phụ nữ hoảng sợ ra khỏi xe, đặt cô ta nằm xuống đất, rồi chạy trở lại giúp người chồng. Cánh cửa xe bên này bị kẹt vào hàng rào bảo vệ nên không thể mở được. Anh ta cũng không thể trường người qua chỗ ngòi của tài xế, vì có một vật cản. Tôi phải nâng thân người anh ta lên, trong khi anh ta cố nhào mình qua khung cửa sổ. Sau đó, tôi giúp anh ta nằm xuống, bên cạnh người vợ.

Người chồng chảy máu nhiều tới mức tôi phải nghĩ bụng: "Họ cần có hai chiếc khăn".

Ngay lúc đó, một phụ nữ dừng xe lại và hét lên:

- Cô cần gì không?

Tôi cho bà ấy biết. Bà ấy thò tay ra ghê sau, lấy lên một túi xách đựng hai chiếc khăn mới mua. Quay trở lại chỗ hai vợ chồng, tôi dùng một chiếc khăn để thắt ga-rô trên cánh tay người chồng và đặt chiếc khăn còn lại dưới đầu anh ta.

Họ đang bị sốc mạnh, và tôi biết họ cần chặn mền để giữ ấm. Một phụ nữ khác dùng xe lại và hỏi:

- Cô cần gì không?

Tôi nói tôi cần hai tấm chăn. Bà ấy đi vòng ra phía sau xe tải nhỏ, lấy ra hai tấm chăn trong giỏ đựng đồ sạch của hiệu giặt ủi. Bà ấy nói là cần phải đi ngay.

Trong lúc đắp chăn cho hai vợ chồng, tôi nhận ra nãy giờ mình đã xoay sở rất nhiều việc – chỉ có một mình. Rồi tôi nghĩ: “Mình cần một nhân viên cứu thương – mình cần ngay lập tức!”

Khi ngược mắt lên, tôi thấy một người đàn ông mặc đồng phục trắng từ bên kia xa lộ đang chạy về hướng tôi. Tôi không thấy chiếc xe nào đậu ở gần đó cả. Đường như ông ấy xuất hiện từ trong không khí. Ông ấy giới thiệu là một nhân viên cứu thương vừa xong ca trực. Tôi đứng lui ra khi ông ấy bắt đầu sơ cứu cho hai vợ chồng nạn nhân.

Tôi chắc chắn nét mặt mình có vẻ bối rối khi cảnh sát đến, và họ nói tôi có thể đi. Đầu óc tôi chỉ toàn nghĩ đến phép lạ vừa xảy ra. Tôi nhận được mọi thứ tôi cần – ngay lúc tôi muốn có. Lần đầu tiên trong đời, tôi hiểu chúng ta thật sự an toàn

biết bao. Thiên thần hộ mệnh của chúng ta chỉ là việc thì thầm và rồi Thượng Đế thực hiện phép lạ của Người.

Nhìn đồng hồ, tôi biết mình có đủ thời gian để đến cuộc hẹn. Khi đến nơi, qua hình ảnh phản chiếu trên khung cửa, tôi chợt nhớ rằng mình đang mặc bộ đồ trắng. Tôi nhìn xuống và không thể nào tin được. Sau những gì tôi vừa trải qua, quần áo của tôi hoàn toàn không có một vết bẩn.

Thiên thần tuần tra

Vào một buổi tối ướt át và lạnh lẽo, nhân viên cảnh sát Berniece Johnson đang cần mẫn thực hiện phiên trực của cô trên khu phố ở Portland, bang Oregon. Trong lúc đi tuần, cô nghe radio thông báo có một tai nạn xảy ra trên cây cầu số 8 của thị trấn.

Lúc này, cảnh sát Johnson ở cách xa hiện trường tai nạn khoảng hai mươi phút, nhưng trong bụng cô có một cảm giác mạnh mẽ là phải tới giúp đỡ người đồng nghiệp nào đó của cô. Đúng ra cô không phải lo lắng như vậy. Họ không yêu cầu cô tới hỗ trợ, và có nhiều nhân viên cảnh sát đang ở gần hiện trường hơn cô. Nhưng cô vẫn cho xe vượt qua cầu Marquam – một trong những cây cầu bắc ngang sông Willamette, là con sông chia cắt thị trấn Portland ra làm đôi.

Tiếng nói trong radio vẫn kêu gọi, và cô bắt đầu vòng xe đi về phía bên kia thị trấn. Một lần nữa, cảm giác nôn nao trong bụng cô lại quặn lên, nhưng nó muốn cô rẽ sang một con đường khác. Khi cô tới gần cầu Freemont, một tiếng nói thềm trong đầu cô vang lên:

- Rẽ vào đây.

Nhân viên cảnh sát Johnson lái xe lên cầu Freemont. Vừa định vượt qua cầu, cô để ý thấy một chiếc xe nhỏ đậu sai quy định trên lề đường. Chiếc xe vẫn để đèn pha phía trước bật sáng.

Nhận ra một người đàn ông và một phụ nữ ở trong xe, cô bắt đầu kiểm tra như thường lệ. Nhìn vào trong xe, cô hỏi to:

- Có vấn đề gì ở đây không?

Người phụ nữ với khuôn mặt ướt đẫm nước mắt, trả lời:

- Có. Chồng tôi muốn tự tử bằng cách nhảy xuống cầu.

Thủ tục đòi hỏi nhân viên cảnh sát phải tạm giam người muốn tự tử để họ bình tĩnh, suy nghĩ lại. Nhưng trực giác của cô mách bảo cô phải nói chuyện với con người tuyệt vọng đang ngồi sau tay lái, đang nhìn trừng trừng về phía trước.

Cô bắt đầu đưa ra những lý do tại sao anh ta không nên kết liễu mạng sống. Cô nói, trên đời này không có gì tồi tệ đến mức anh ta cần phải chết đi. Cô nói thật nhiều, thuyết phục thật nhiều.

Mười lăm phút sau, cô không còn biết phải nói thêm điều gì nữa. Dường như anh ta sắp khóc. Cô trấn an anh ta bằng câu:

- Phải là một người mạnh mẽ và nhạy cảm thì mới sẵn sàng khóc lên. Vì khóc là cách để chúng ta gạt bỏ nỗi đau buồn ra ngoài.

Người đàn ông úp mặt xuống lòng bàn tay, gục xuống và bắt đầu khóc thốn thức. Nhân viên cảnh sát Johnson thăm cầu nguyện: “Chúa ơi, con phải làm gì đây?”

Nơi băng ghế sau, cô để ý thấy một đứa bé nhỏ xíu. Cô bèn tâm sự với ông bố trẻ tuổi về nỗi buồn của cô khi lớn lên với một người cha không có tình thương dành cho cô. Cô nhắc anh ta nhớ rằng, dẫu anh ta có chịu đựng đau khổ như thế nào chăng nữa, anh ta vẫn có thể yêu thương và quan tâm tới đứa con nhỏ của mình. Anh ta sẽ luôn có mặt bên cạnh nó để nuôi dạy nó, để khích lệ nó khi nó lớn lên, và để đứa con trai nhỏ luôn cảm thấy an toàn trong thế giới này.

Người đàn ông càng khóc to hơn, và lúc này, nhân viên cảnh sát Johnson nghe tiếng thì thăm bên tai: “Im lặng đi! Đừng nói nữa!” Cô lại cầu nguyện: “Chúa ơi, con phải làm gì đây?” Dường như cô đang gọi đến người đàn ông đau khổ này một luồng ánh sáng trắng để chữa lành vết thương. Dù di chuyển theo hướng nào, dù đứng xa xa hay bước lại gần gần, cô đều thấy anh ta được bao quanh bởi một quầng ánh sáng trắng.

Một tiếng đồng hồ sau, giống như cành hoa được tưới đẫm nước, người đàn ông ngồi dậy và ngược mắt nhìn nhân viên cảnh sát Johnson. Khuôn mặt anh ta sáng bừng lên một sức sống mới.

Cô mời anh ta sang ngồi bên chiếc xe tuần tra của cô. Cô có cảm giác anh ta muốn nói chuyện một mình với cô trước khi cô cho phép anh ta lái xe đi. Anh ta bắt đầu nói về những sai lầm mà anh ta đã phạm phải trong đời. Về những vấn đề rắc rối với cha mẹ anh ta. Càng chia sẻ nỗi lòng tuyệt vọng với người khác, thái độ của anh ta càng dịu xuống và bình thản hơn.

Người đàn ông vừa có ý định tự tử quay sang nhân viên cảnh sát Johnson và cảm ơn cô đã có mặt ở đó kịp thời vì anh ta. Cô chạm vào cánh tay anh ta và nói khẽ:

-Trước khi anh đi, tôi muốn nói với anh điều này. Cho dù anh có ý định tự tử ở đâu vào đêm nay... tôi cũng sẽ tìm ra anh.

Sức mạnh của trí tưởng tượng

Hồi mới bắt đầu viết cuốn sách, tôi thử tưởng tượng đến cảnh mình ký tặng chữ ký. Bốn tuần sau, tôi được mời đến dự bữa tiệc Giáng Sinh – đội bóng chày Dodger tổ chức – dành cho thiếu nhi trong thành phố. Bạn trai của tôi là cựu vận động viên của đội, ông chủ, ông bầu, huấn luyện viên cùng các vận động viên khác sẽ có mặt để tặng chữ ký cho các em thiếu nhi.

Khi đến dự, bọn trẻ sẽ nhận một chiếc mũ bóng chày nho nhỏ. Các vận động viên nổi tiếng của môn bóng chày sẽ ký tặng lên mũ. Các em rất háo hức, đứng xếp hàng trước mặt từng vận động viên. Đó là món quà Giáng Sinh đặc biệt dành cho tất cả các Fan nhí của đội Dodger.

Một bé gái bước tới chỗ tôi, đưa chiếc mũ cho tôi ký tên. Tôi giải thích cho cô bé biết tôi không phải là người nổi tiếng, nhưng nó không chịu câu trả lời này. Tôi nghĩ bụng, thôi thì cứ ký tên quách

cho cô bé để nó khỏi nằn nì nữa.

Dường như mọi người đang nhìn về hướng tôi. Các ý tưởng lướt nhanh qua đầu tôi. Tôi tưởng tượng các vận động viên sẽ thắc mắc: “Người phụ nữ này là ai? Cô ta có quyền gì mà ký tên cô ta lên chiếc mũ của đội Dodger? Cha mẹ bọn trẻ nói gì khi nhìn thấy tên các vận động viên nổi tiếng của đội Dodger và rồi có cả tên tôi trên đó nữa?”

Thế rồi ý tưởng nảy ra khiến tôi giật mình. Tôi đang thật sự tặng chữ ký! Đây là điều mà tôi mong muốn. Ngược mắt nhìn lên, tôi hoàn toàn bất ngờ trước cảnh tượng tôi trông thấy. Tôi chỉ mất vài giây ký tên tặng cô bé, thế mà có một hàng dài những đứa trẻ dễ thương đứng chờ trước mặt tôi. Con số đó càng lúc càng tăng dần. Từng đứa trẻ cầm sẵn mũ trên tay, giơ ra chờ tôi ký. Khi tôi đứng đó, vừa nói chuyện với bọn trẻ, vừa ký tên, lòng tôi chột tràn ngập niềm phấn khởi và sự biết ơn. Tiệc Giáng Sinh dành cho bọn trẻ, nhưng chúng đang tặng tôi một món quà tuyệt vời. Tôi đã biết được xúc động khi tặng chữ ký là như thế nào.

Giờ đây, khi thực hành sức mạnh của trí tưởng tượng, tâm trí tôi luôn hiện ra hình ảnh của những đứa trẻ ngây thơ và vui sướng. Bởi chính các em là những đứa biết rõ điều này: Bất cứ điều gì ta mơ ước cũng có thể trở thành sự thật.

hạt giống tâm hồn

Dành cho phụ nữ

5



FIRST NEWS

Chịu trách nhiệm xuất bản:

TRẦN ĐÌNH VIỆT

Biên tập : Trần Thị Anh Oanh
Trình bày : Lê Công Bằng
Sửa bản in : Hoàng Duy
Thực hiện : First News - Trí Việt

NHÀ XUẤT BẢN TỔNG HỢP TP. HCM

62 Nguyễn Thị Minh Khai - Quận 1

ĐT: 8225340 - 8296764 - 8220405 - 8223637 - 8269713

In lần thứ 1. Số lượng 2.000 cuốn, khổ 13,5 x 20,5 cm tại XN In Phương Nam.
Giấy đăng ký KHXB số 1210-33/XB-QLXB do CXB cấp ngày 18/10/2002 và
giấy TN số 965/KHXB/2004. In xong và nộp lưu chiểu tháng 11/2004.